

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐẠT LƯỢT ƯU ĐÃI ALEGOLF THÁNG 2/2026 XÉT TRÊN DOANH SỐ GIAO DỊCH THÁNG 1/2026

STT	Tên khách hàng	4 số cuối thẻ	Số lượt đạt mới Tháng 2.2026	Số lượt tích lũy đến Tháng 2.2026
1	NGUYEN THI NGOC NHUNG	6001	1	3
2	NGUYEN THI MAI LOAN	1200	1	1
3	PHO DUC ANH	2085	1	1
4	NGUYEN HUNG CU	5812	1	1
5	VAN THI THANH THUY	4694	2	3
6	THIEU THANH HAI	4951	1	1
7	PHUNG HOAI ANH	3176	1	1
8	VU CHI VIEN	6332	1	2
9	MAI VAN TIEN	0690	1	3
10	NGUYEN DUONG PHUONG THAO	1566	1	2
11	HUYNH HUU TRI	3133	3	8
12	LE THI NGOC DUNG	0054	2	3
13	TRAN THI THUY HONG	2742	3	9
14	NGUYEN THI HONG TAM	7491	1	1
15	PHAM THI DIEM HONG	3812	1	3
16	TRAN THI PHUONG DUNG	8901	1	3
17	HO DOAN VAN THU	4447	1	1
18	NGUYEN THI CHIN	8382	1	1
19	PHUNG THI BICH TRAM	0476	2	6
20	HUYNH NGOC PHUC	8830	3	6
21	PHAN NGOC HIEN	6729	1	1
22	NGUYEN THI MINH THU	2834	1	1
23	NGUYEN THI GIAU	0422	1	2
24	NGUYEN THI VAN	8733	2	5
25	LAM QUANG LIEM	7800	2	3
26	TO QUOC CUONG	3509	1	1
27	PHAM VAN HUNG	3187	2	5
28	QUAN THI XA	2316	1	2
29	DO NGOC HO	9869	3	7
30	LAI THI MY DUNG	3756	1	4
31	LE THI HOANG OANH	2143	1	1
32	VAN THI TAM	6851	1	1
33	LE CONG THINH	3095	1	3
34	BUI QUOC VIET	0033	1	3
35	LE QUOC THINH	2649	1	3
36	VAN THI THANH NGUYEN	2282	1	3
37	NGUYEN THI BAO NGOC	2489	1	3
38	NGUYEN VAN AN	0194	1	1
39	LE THI THU THUY	0381	1	2

40	HA VIET ANH	5516	1	3
41	PHAN VAN THONG	4334	1	3
42	HUYNH VAN AN	5231	1	3
43	TRUONG GIA TIEN	9081	1	3
44	TRAN THI ANH THU	9538	3	8
45	PHAN THI THU	2631	1	3
46	BUI LE DA THAO	9287	1	1
47	PHAM THI NGOC QUYNH	7801	1	1
48	TRAN PHUONG HUYEN	8515	1	3
49	DUONG VAN BON	1601	1	1
50	TRAN XUAN BAO DINH	6678	1	3
51	NGUYEN VAN VI	0434	1	3
52	BUI TIEN THAO	7158	2	2
53	BUI ANH TUAN	5812	1	4
54	NGUYEN THI HUONG	3712	2	4
55	HOANG THI THANH THUY	8076	3	3
56	NGUYEN THI QUYNH NGUYEN	1536	1	1
57	LE BICH HONG	7300	1	3
58	LE THI DIEU NGOC	1035	3	9
59	TRAN HUY VU	2380	2	5
60	PHAM THU TRANG	5684	1	1
61	TRAN THU TRANG	6930	1	1
62	MAI VAN THAT	3814	1	3
63	NGO THANH PHUONG	1022	1	1
64	LE THI HUONG	6789	2	6
65	LE HOANG THI THU THAO	8253	1	4
66	TRAN THI TUYET NHUNG	2057	2	2
67	VU THUY HANG	0959	1	3
68	VO PHUONG MAI	9046	3	6
69	NGUYEN THI TUYET MINH	1738	1	4
70	LE THU HANG	0749	1	1
71	TRAN THI MINH TAM	3411	1	1
72	NGUYEN HA TRUC DAN	6961	3	9
73	NGUYEN THI MY LINH	9021	1	1
74	TRAN DUONG ANH TUAN	9389	2	4
75	NGUYEN TRUONG AN	4917	1	2
76	NGUYEN THI LIEM	3551	1	3
77	PHAM THI ANH	0296	2	7
78	NGUYEN MANH TUAN	4820	1	1
79	DO THU HANG	7369	1	3
80	VAN THI NGUYET HOA	2829	2	2
81	NGUYEN THI THU HA	9030	2	3
82	TRAN THI KIM YEN	8291	1	1
83	TRAN THI HUYEN TRANG	4156	1	1
84	TO PHUONG THAO	1067	1	1
85	BUI THI KIM OANH	1799	1	1
86	DOAN THI MAI LAN	2966	1	1
87	DO THI XUAN LOC	1369	3	9
88	DAO TAT THANH	5272	1	3
89	NGUYEN THI NGUYET	1707	1	1

90	PHAN THI DIEU LINH	6330	1	1
91	BUI THI LAN	9249	1	1
92	NGUYEN VU GIAO UYEN	3003	3	3
93	DINH XUAN VIEN	2192	1	2
94	LUONG THI QUYNH TRAM	4145	1	1
95	LE KIEU MI	0713	1	2
96	TO VAN DUNG	6876	1	2
97	NGUYEN NAM HAI	0502	1	1
98	GIANG THI HONG HAI	5502	2	5
99	NGUYEN YEN GIANG	5313	1	3
100	CAO THI KIM THOA	1941	1	1
101	TRAN THANH THANH	4642	1	1
102	TRAN VAN SUOT	8545	1	3
103	NGUYEN VIET HA	8686	3	9
104	TAO THU THUY	0199	1	6
105	NGUYEN KIM PHUONG	7942	2	4
106	HOANG THI HANG	9796	2	6
107	VU KIM OANH	4571	2	6
108	TRAN THI HONG HANH	5921	2	4
109	LE HAI CHAU	1692	1	2
110	NGUYEN THI LINH CHI	5138	1	1
111	LE THI THANH HUE	0445	1	1
112	BUI THI TU ANH	3137	1	2
113	LE THU QUYEN	0481	2	8
114	TA QUANG HAO	9544	1	3
115	NGUYEN THI THANH THUY	0980	1	1
116	NGUYEN NGOC ANH	0111	2	5
117	LAM BICH VAN	1638	1	3
118	PHAM THI HONG	3003	1	1
119	VO THI HONG	8620	1	3
120	HO THI MINH PHUONG	9717	1	1
121	PHAM THI NGOC NGAN	3112	1	3
122	NGUYEN VU MINH HOANG	6468	1	2
123	PHAM CAO KY	2126	1	2
124	BUI THANH THUY	9976	1	3
125	TRINH PHUONG THUY	5093	1	3
126	NGUYEN THI MAI HOA	7051	2	6
127	VO THI TRUC LY	6297	1	1
128	DUONG QUOC TRI	9646	1	3
129	NGUYEN THI HONG	2494	1	1
130	VU THI MY LE	6061	1	1
131	NGUYEN THI HAI HA	3482	1	1
132	VO THI NHIEEN	0560	1	3
133	NGUYEN THI MY LINH	4906	1	2
134	NGO THI MINH TRAM	4038	2	6
135	PHUNG THANH HA	7274	1	1
136	TRUONG CHAN DUC	1844	1	2
137	PHAN THI THAO	9932	1	5
138	TRAN DONG LUONG	4244	3	6
139	NGUYEN TRUNG TUAN	9966	1	1

140	DOAN VAN TIEN	7514	2	6
141	LE QUOC HUNG	0817	2	6
142	PHAM HONG PHUONG	8852	1	1
143	BUI QUOC SON	7984	1	1
144	CU THI THANH HOA	2408	2	2
145	TRUONG HONG THUY	4328	1	2
146	NGUYEN THI HO THU	3185	1	3
147	TRAN MY	7655	1	2
148	DO PHUONG NHAN	7008	1	1
149	MAI THI QUYNH MINH	1735	1	1
150	LE NAM	9202	2	4
151	PHAM MINH CHIEN	4818	2	4
152	NGUYEN HUONG GIANG	1152	2	6
153	PHAN THI THU HIEN	8783	1	3
154	NGUYEN DUY	0061	1	3
155	LE THI THANH HUONG	8834	1	1
156	NGUYEN QUOC THICH	9218	3	9
157	DANG QUANG DAO	0769	3	6
158	NGUYEN THI TUYET MINH	3910	1	1
159	NGUYEN THI PHUONG BAC	5962	1	2
160	LUU THI DUNG	9434	1	4
161	TA QUANG HUY	2816	1	1
162	NGUYEN VIET CUONG	6516	1	2
163	MAI THUY TRANG	7582	1	1
164	NGUYEN CONG THUC	6709	1	3
165	VU BINH QUANG	8975	1	2
166	PHAN CONG QUANG	8777	1	1
167	NGUYEN THI LUA	0163	1	1
168	LE THI THAO	6972	1	3
169	THAI THI THANH TRAM	5472	1	2
170	HOANG PHUONG LAN	4531	1	1
171	NGUYEN HOANG NGAN	5718	1	3
172	NGO THI VAN KHANH	3899	2	6
173	PHAN THI PHUONG THAO	2726	1	3
174	PHAM THANH GIANG	8530	2	6
175	TRAN THI QUYEN	1662	1	2
176	LE THI THU HANG	4515	1	1
177	NGUYEN THI MAI HUONG	5289	1	1
178	NGUYEN TRUNG THANG	4949	1	1
179	TRAN DUC SON	1733	3	7
180	NGUYEN VIET THANG	8180	2	3
181	PHAN XUAN PHUOC	6489	1	3
182	HO THI THUY LAN	7908	1	1
183	NGUYEN NGOC HAI	1869	1	1
184	VO THI HUYEN TRAN	0936	1	3
185	DUONG VAN TRUONG	8944	1	5
186	TRAN THI HONG HANH	8603	1	1
187	PHAM MINH HAI	7042	1	3
188	TRAN THI LIEU	0983	1	1
189	NGO HONG DUONG	6702	1	3

190	DOAN ANH TUAN	9199	2	6
191	TRAN THI DUNG	8018	1	2
192	NGUYEN THUY HANH	7979	1	3
193	VUONG KIM SON	7633	1	4
194	PHUNG THI LAN PHUONG	2739	1	2
195	NGUY THUOC VAN	4605	1	2
196	TRAN KHANH TUNG	7558	1	1
197	LAI MINH PHUONG	7928	1	2
198	NGUYEN THI THO	2919	1	3
199	MAI NGOC TRAM	2097	2	5
200	VU TAT HOI	8171	1	3
201	TO THANH NHAN	6960	1	3
202	DO HOANG THAI	9905	1	5
203	DO LONG	9395	2	2
204	TRUONG HAI PHONG	8908	2	4
205	HAN CONG VIEN	6892	1	3
206	PHAM QUY HIEN	7212	3	7
207	UONG THI ANH NGUYET	8071	1	2
208	DUONG THI XUAN LAN	0567	1	3
209	TRUONG THI THUY TRANG	2485	1	2
210	BUI XUAN HA	3461	1	1
211	TRIEU THI VAN ANH	3014	2	8
212	TON NU THUY MY	5403	1	4
213	DANG THI KIM OANH	1502	2	4
214	DO THI THOM	9281	1	2
215	DANG THI MAI THAO	1402	1	1
216	HA THI NGUYET THU	9875	3	3
217	DANG THANH HOAI	7649	1	1
218	NGUYEN THI KIM OANH	1703	1	2
219	PHAM NGUYEN MAI ANH	7207	1	2
220	DO THI MY LOAN	8180	1	4
221	PHAM VAN THON	7061	2	2
222	TRAN HAI NINH	4703	1	1
223	PHUNG THI HUE	4057	1	2
224	DANG VINH THAI	7681	2	6
225	HUYNH VAN NGAN	1324	3	9
226	LUU QUANG TUAN	4423	1	3
227	NGUYEN MANH TUONG	4841	1	2
228	CAO HUY KHOA	1368	1	2
229	LUONG THI THUY	0706	1	3
230	LE QUANG HUNG	1732	1	3
231	NGUYEN MINH THANG	1192	1	1
232	NGUYEN MANH TUAN	2029	2	3
233	NGUYEN THE ANH	1118	1	2
234	DANG THI NGOC	1888	1	1
235	BUI MINH THU	3648	1	1
236	TRAN THI BE	2589	1	3
237	TRAN THI KIM NGOC	8286	2	2
238	NGUYEN THI DUNG	0974	3	7
239	NGUYEN ANH TUAN	4679	2	2

240	TRAN THI YEN NHI	4817	1	1
241	PHAN MY TUYET	3356	1	1
242	NGUYEN NGOC VU	0893	2	6
243	TRAN VAN BINH	1708	1	5
244	HOANG VAN PHIET	3340	1	3
245	THAI HOANG PHU	4107	1	2
246	HUYNH THI AN TIEN	6579	3	7
247	NGUYEN THI SANG	2349	1	3
248	NGUYEN THI THU TRANG	5326	1	3
249	DO DAT MINH KHOA	8166	1	1
250	NGUYEN THUY HA	4327	1	1
251	DANG THI MY HANH	3104	1	4
252	DAO THANH HA	8668	1	3
253	NGUYEN THI VIET LAN	6854	3	4
254	HA ANH THI	4746	2	3
255	TRIEU THI THU LIEN	6427	1	1
256	NGUYEN VINH HAU	3189	2	6
257	TRAN THU THUY	1579	1	2
258	PHAN NGUYEN ANH	0002	1	2
259	NGUYEN THI NGA	8123	1	1
260	TRAN TO MAI	3423	1	2
261	LE THI DANG KHOA	4091	2	6
262	NGUYEN THI LAN HUONG	1650	2	2
263	PHAM THI THU HOAI	9862	1	1
264	NGUYEN DUC HUNG	8501	1	3
265	TRAN THE MINH	5224	1	1
266	TRAN THANH TRUNG	1542	1	4
267	LUONG THI HONG NHUNG	2717	1	1
268	NGUYEN VAN DUC	4413	1	1
269	DUONG VAN CHUYEN	3929	1	2
270	DAO CONG HAI	4661	1	3
271	DOAN NGOC NHUT	9406	1	3
272	NGUYEN THI NGA	4032	1	2
273	NGUYEN CHI HUNG	1182	1	1
274	BUI HUY THANH	5724	2	5
275	BE THI DUNG	1770	1	1
276	DAO DUC CHINH	9215	1	1
277	LE VINH TRUNG	2063	1	1
278	NGUYEN THI THUY DUONG	5026	1	3
279	TRAN MINH DUC	0600	2	5
280	NGUYEN QUANG BANG	9067	1	2
281	NGUYEN HOANG DUONG	2216	1	2
282	NGUYEN TAT THE	5935	2	6
283	NGO THI MINH XUAN	8820	1	2
284	BUI THI THANH BINH	4217	1	3
285	NGUYEN THI KIM HUONG	9962	1	3
286	TRAN ANH CUONG	2691	1	2
287	LE THI THU PHUONG	3732	1	2
288	LE HUU QUANG	4826	1	3
289	PHAN THUY THANH TRUC	1810	1	1

290	NGUYEN HAI MAY	9926	3	6
291	HUYNH NGUYEN ANH VU	2747	3	9
292	NGUYEN THI MAI CHI	0385	2	8
293	PHAM NGOC HIEN	0758	1	2
294	QUAN XUAN HIEU	0000	1	2
295	VO THI THUY TRANG	0017	2	7
296	DAO DUY TRUNG	2842	1	2
297	NGUYEN THI THANH HUYEN	8882	2	5
298	NGUYEN THI THU HIEN	2953	1	1
299	PHAM THI QUYNH DAO	8906	2	5
300	NGUYEN NGOC LAN NGHI	6601	1	3
301	VU HUU AN	5560	1	2
302	NGUYEN HONG THAI	2438	2	2
303	CAO VINH TUNG	7199	1	4
304	NGUYEN ANH TU	5365	1	1
305	LAM DUY HIEP	6201	1	1
306	LA QUOC HUY	4061	1	3
307	NGO MY NHI	0208	1	3
308	PHAM THI HAI VAN	1224	1	1
309	NGO SY DUYEN	4108	1	1
310	NGUYEN THI NHAN	2524	1	3
311	NGUYEN PHUONG LINH	7204	1	1
312	DAM QUANG TRUNG	5770	2	5
313	PHAM ANH TUAN	4118	1	1
314	NGUYEN THI PHI YEN	3778	1	3
315	PHAM THI NGOC HIEN	1819	1	3
316	LAM TAN NHAN	3675	3	6
317	TRAN VAN THANG	1612	1	2
318	LE HUYNH SONG HAN	0820	1	3
319	THAN VAN HOAN	9661	2	5
320	NGUYEN THI TRAM	0272	1	2
321	NGUYEN THI THANH TU	8829	1	1
322	LE THI KIM NGAN	0971	3	6
323	NGUYEN THI THUY	9050	1	1
324	HA VAN LOC	6803	2	4
325	PHAN THI THU VAN	9636	1	2
326	THAI CUONG ANH	0282	3	9
327	NGUYEN THI PHUONG NGA	5115	2	6
328	TRUONG THI THANH VAN	7147	1	3
329	HOANG THI LAN ANH	3148	2	6
330	NGUYEN DINH HAI	4130	2	5
331	NGUYEN VIET HUNG	1757	1	3
332	NGUYEN THANH NGA	7028	3	4
333	NGUYEN THI DONG	8154	1	3
334	NGUYEN THI THU THUY	7196	1	1
335	PHAM QUOC HUY	3451	1	1
336	PHAN THANH HAI	5939	2	5
337	NGUYEN HONG ANH	1937	1	1
338	NGUYEN HONG THINH	9223	1	2
339	PHAN THANH LAM	1944	1	3

340	NGUYEN HOANG PHUONG THAO	9002	1	3
341	TRAN VAN HUNG	7398	1	2
342	LUONG HUYNH THE KHOA	3014	2	6
343	LUU THI THANH MAU	0118	3	9
344	NGUYEN THI MAU	2082	1	3
345	TRAN QUOC DUOC	0780	3	3
346	HA HIEN ANH	2846	2	7
347	NGUYEN DINH HAU	6134	2	6
348	HOANG THI MINH TRANG	7367	1	2
349	NGUYEN THUAN LOI	6598	1	3
350	NGUYEN BANG LANG	0300	1	1
351	TRAN QUOC BAO	6455	1	3
352	PHAM BA TAI	0314	3	6
353	PHAM THI BICH NGOAN	7803	1	4
354	NGUYEN THI VINH	1333	1	1
355	DO TU OANH	9108	2	6
356	NGUYEN CHI DUNG	8706	1	2
357	TRAN THI NGOC KHANH	7982	1	1
358	NGUYEN THI NGOC ANH	8177	2	6
359	NONG THUY PHUONG	8689	1	1
360	DINH VAN NGU	7034	3	9
361	HOANG THI MY QUYEN	4532	1	2
362	LE HUU THONG	6072	1	2
363	NGUYEN THI BICH THUY	3177	2	2
364	PHAM NGUYET TRANG	1951	1	1
365	HOANG QUANG HOA	5162	2	6
366	LE THI KIM TUYEN	7235	1	1
367	VU NGOC TU	6365	1	3
368	VO THI THAO LY	3402	1	2
369	LE VIET TUYEN	5670	1	1
370	VU THI MY TRINH	2653	2	3
371	HUYNH NGOC THONG	3185	1	1
372	MAI TUAN KIET	0038	2	5
373	PHAM THANH NAM	4640	1	2
374	NGUYEN HOANG LAM	9893	2	6
375	DANG HUU HIEN	0347	2	2
376	DANG QUANG VINH	1067	3	9
377	NGUYEN THANH SON	9193	1	2
378	NGUYEN THI HONG LOAN	9437	1	2
379	HUYNH THI HUYNH NHU	6667	1	2
380	PHAN MINH TUAN	9127	1	3
381	TRAN KIM TUYEN	9188	3	9
382	NGO THI HUU	9206	1	2
383	DINH NGOC SON	1288	1	3
384	LE THI NGOC LINH	1446	1	1
385	NGO DANG HOAN	3246	1	7
386	TA VAN MINH	0941	1	1
387	NGUYEN QUANG MANH	2503	1	2
388	TRAN THI YEN NHI	0103	1	3

389	LE THI THUY TRANG	6701	3	8
390	LUU TU MY	7625	2	5
391	LUONG ANH TUAN	4751	2	4
392	NGUYEN NGOC PHU	1110	2	6
393	NGUYEN VAN DUNG	6742	2	5
394	NGUYEN THI NU	9792	3	9
395	DO THI THU TRANG	2620	3	7
396	BUI THI THANH HA	8630	3	9
397	TRINH VAN HOANG	3349	1	3
398	NGUYEN THANH PHUONG	0784	2	2
399	MAI XUAN VU	0781	1	3
400	LE THAI MINH TUNG	3996	1	3
401	NGUYEN THI PHUONG HIEN	0413	2	6
402	LE THI NGOC HUONG	5708	1	3
403	NGUYEN THI HIEN	5438	1	3
404	NGUYEN THI LINH PHUONG	9507	2	3
405	CAO DANG NHON	4831	1	2
406	PHAM THI TAM	5939	1	2
407	NGUYEN H HOANG NGHIA NHAN	8772	1	4
408	NGUYEN NGOC BICH	9332	1	2
409	TA THI THU HIEN	3662	1	2
410	DUONG NGO ANH	2036	1	2
411	LE PHUONG THAO	2169	2	2
412	PHAM GIA HOA	6252	2	6
413	NGUYEN VAN LAM	4165	1	2
414	NGUYEN MAI ANH	6064	1	1
415	PHAM TIEN DUNG	7826	2	6
416	NGUYEN MINH DUC	7955	1	2
417	DINH BICH HUYEN	2049	2	6
418	TRAN MANH KHOI	3145	1	1
419	BUI THE TAN	4906	1	6
420	LE THI THANH THANH	7012	1	3
421	NGUYEN TIEN HUNG	4207	1	4
422	LUONG THI HONG THAM	0666	3	3
423	PHAM THI HUONG	0066	1	1
424	TA THANH LUC	6053	1	3
425	PHAM THI NGOC LAN	7483	1	3
426	NGUYEN THI THANH THU	6001	3	6
427	PHUNG THANH HUYEN	2353	1	2
428	TRAN TRONG THUAN	1915	1	3
429	BUI DUC HUU	6118	1	1
430	NGO CONG SONG	2900	1	3
431	NGUYEN NGOC SUONG	5999	2	4
432	PHAN NGOC ANH THU	9684	2	7
433	HOANG KIM NHUNG	2291	1	3
434	TRAN THANH QUANG	9406	2	4
435	LE TAT THANH	5508	1	2
436	NGUYEN THU TRANG	2558	1	2
437	TRAN KIM CHUNG	0449	1	2

438	NGUYEN BA DAT	3441	1	3
439	TRAN MANH DUC	9038	3	3
440	DIEP THI NGOC TRAM	6591	1	5
441	NGUYEN THI TUYET NHUNG	1332	1	3
442	LE VAN HUONG	9840	1	1
443	LY THI HIEN	8192	2	8
444	DAO QUANG MINH	5051	2	2
445	DUONG DUC THUAN	5485	2	5
446	NGUYEN THI THUY LINH	7166	2	5
447	TRAN MONG THIEN TU	9386	1	1
448	DANG THANH TINH	3250	1	3
449	BUI DUY BAO	7670	2	7
450	NGO THI THANH HA	4703	1	1
451	LUU THI THAI HA	2429	1	1
452	NGUYEN MINH HOANG	2711	3	9
453	DOAN MANH HUNG	6728	1	3
454	NGUYEN HONG THUY	9451	1	2
455	VU TUAN ANH	8669	1	2
456	MAI THANH THUY	7160	2	5
457	NGUYEN THANH MINH	0403	1	1
458	NGUYEN HONG NHU PHUONG	2849	1	3
459	NGUYEN VAN TUAN	7178	2	4
460	LE DUY KHANH	3015	1	2
461	PHAM THI THAO	6395	1	3
462	TRAN TUAN EM	2207	1	4
463	VO THANH THUY	0618	1	2
464	BUI KHOA THI	9144	1	1
465	NGUYEN LAN ANH	8583	3	9
466	PHAM MINH TUAN	8870	1	3
467	TRAN TRONG PHUONG	4448	2	7
468	LE HOAI LINH	1947	3	9
469	NGUYEN VAN DUNG	5394	2	6
470	NGUYEN THI THU HUONG	9635	1	3
471	DINH HA THUONG	3833	1	3
472	TO KIM DUNG	3219	1	3
473	LE ANH TUAN	4444	2	2
474	NGUYEN THI THANH LAN	8157	2	6
475	NGUYEN CONG DOAN	8776	1	1
476	DAO VAN MINH	6769	1	1
477	TRAN THI CAM TIEN	3566	1	3
478	VO THANH TRUC	4751	1	4
479	LE MINH DUC	8961	1	3
480	TRAN NAM TRUNG	0779	2	6
481	NGUYEN VAN TOAN	1172	1	3
482	TRUONG THI THANH XUAN	2387	1	2
483	NGUYEN DUY ANH	2579	1	3
484	NGUYEN NGOC QUANG	1848	1	2
485	KY NGUYEN HOANG DIEM	8327	1	3
486	HA THI THUY	1594	3	9
487	NGUYEN TIEN QUAN	0062	1	4

488	NGUYEN THU TRANG	0636	2	6
489	MAI THI THANH THAO	5412	1	3
490	CAO DINH CHINH	4676	1	3
491	LE TRAC VIET VUONG	0585	2	4
492	TO NGOC DUNG	4681	1	3
493	LAM QUANG TAI	4203	1	2
494	PHAM NGOC MINH CHAU	1102	1	3
495	BUI ANH NHAT	9321	1	3
496	HO THI THU THUY	8270	1	2
497	NGO THI THU THAO	9271	2	4
498	NGUYEN DUY QUANG	0753	2	2
499	NGUYEN VAN SON	6516	3	9
500	PHAM THI BINH	7648	2	4
501	NGUYEN DOAN ANH THI	8347	1	5
502	VU VAN LONG	1492	2	3
503	VU THE ANH	4791	2	6
504	NGUYEN DINH PHONG	5832	2	6
505	HO THI HONG NHI	1405	1	4
506	TRUONG CONG HA	0429	2	6
507	HUYNH THIEN DUC	9244	1	1
508	ONG TAN LOI	1829	1	5
509	NGUYEN MANH HUNG	2593	2	6
510	TRAN HUNG CUONG	3532	1	2
511	TRAN THI BACH LINH	0086	1	2
512	NGUYEN DUC TUAN	7181	1	3
513	TRAN NGUYEN THUY NGOC NGAN	5582	3	9
514	TRUONG NGOC TUONG	0334	2	6
515	LE QUOC ANH	6892	1	3
516	TRAN QUANG THANH	2873	1	2
517	LE THI HONG NHUNG	4265	1	3
518	NGUYEN NGOC PHUONG	2029	3	9
519	PHAN THI THUONG	8157	1	3
520	TRAN DUY AN	3741	1	1
521	LUU THUY HIEN	7735	1	1
522	PHAM VAN TRUONG	9389	2	6
523	TRAN THI HIEN	5476	2	7
524	NGUYEN THI THANH HUONG	2776	1	2
525	HO THI THUY HUONG	1938	1	3
526	NGUYEN MINH TRUONG	8687	2	4
527	NGUYEN LE THANH	5937	2	4
528	TRAN THU HIEN	1574	1	3
529	LE THANH TRUNG	4140	2	6
530	NGUYEN QUANG THIEP	8640	1	3
531	TAO QUOC THANG	1920	1	5
532	KHUU THI THU HUONG	1010	1	1
533	LUU VAN HIEU	0831	2	5
534	LE THI NGUYET ANH	1491	1	1
535	NGUYEN THANH LUAN	2637	1	3
536	HO NGOC MINH THU	9992	1	3

537	NGUYEN TRUONG LONG	9656	2	6
538	NGUYEN THI HANG	7419	2	5
539	LE VIET LONG	9295	1	1
540	TRAN THI ANH NGUYET	5751	1	3
541	NGUYEN THOAI DUY	0705	1	2
542	HA HIEP DONG	2344	3	5
543	NGUYEN THI CAM HA	6056	1	3
544	PHUNG VAN THINH	3889	1	2
545	NGUYEN VAN HIEN	7736	2	4
546	TRAN VAN XUAN	6422	1	3
547	TRAN THI THU TRANG	4973	1	3
548	LE THI THANH HUONG	2082	2	4
549	NGUYEN BOI LAN	8321	2	6
550	NGUYEN THI KIM NGOC	4097	1	3
551	LE THI TUYET TAM	9148	1	3
552	LE SON SU	9186	1	4
553	NGUYEN THI HUYEN	0715	2	4
554	HUYNH NHU THANH TAM	3015	1	1
555	TON THAT VIET QUYEN	7322	1	1
556	NGUYEN MINH SON	5298	1	3
557	VO HOANG CAN TRUONG	9341	1	4
558	DUONG DINH HUY	3566	1	2
559	TRUONG MINH DUC	4006	1	3
560	LY SY HUNG	2777	1	2
561	NGUYEN ANH TU	2495	2	6
562	NGUYEN CHI CUONG	0926	1	2
563	NGUYEN LE NGOC TRAN	5918	1	3
564	LE HUY TOAN	6314	3	9
565	HOANG TRUNG KIEN	0387	1	1
566	NGUYEN THI THONG	4815	1	2
567	NGO THI YEN KIM	7992	3	7
568	NGUYEN THI MAI	4752	1	3
569	NGUYEN TRAN TRA MY	1219	1	4
570	TRAN TUAN DOANH	3374	3	6
571	NGUYEN TRONG QUYET	5719	1	2
572	NGUYEN THI THU SUONG	7718	1	2
573	VU THANH MAI	9976	1	2
574	NGUYEN THI TUYET MAI	3358	1	4
575	LUU THE HAU	2052	1	1
576	NGUYEN NGOC HUYEN	3260	1	1
577	NGUYEN THI HA TINH	8165	1	3
578	NGUYEN DINH TUYEN	7543	1	3
579	NGUYEN THI TUYET LAN	3564	1	1
580	TRAN THI MY LIEN	6771	1	1
581	PHAM VAN TU	5327	1	3
582	DUONG VIET ANH	4874	2	6
583	TRINH THU PHUONG	0580	2	6
584	LE VIET CUONG	2904	2	6
585	PHUNG THI QUYNH ANH	4095	2	4
586	BUI DUC DUY	0407	1	2

587	HUYNH THI KIEM CUONG	9363	1	2
588	DAO MINH NGUYET	3276	1	1
589	HA HUY DU	3533	1	3
590	NGUYEN MINH TU ANH	7184	1	1
591	NGO KIM PHUNG	0383	1	1
592	NGUYEN DINH THAO	2816	3	9
593	MAI THI HANH	3878	3	4
594	NGUYEN MINH HOANG	7050	1	4
595	LE THI HUYEN NGOC	4416	1	3
596	NGUYEN THI TIEN	0449	3	3
597	PHAN NGUYEN HONG PHUONG	5299	1	4
598	DAO VIET THANG	3579	3	3
599	NGUYEN THI HOANG ANH	8985	1	2
600	CAO HUONG GIANG	6756	2	6
601	LE MINH TUAN	9824	1	2
602	NGUYEN THI TUYEN	1476	1	1
603	PHAM THI THUAN	8646	1	1
604	NGUYEN CHI HIEU	5281	1	3
605	DO MINH HOANG	5469	1	3
606	NGUYEN CONG NGUYEN	7857	1	1
607	LE THI THUY LINH	2388	1	1
608	DONG CHI THAI VIET	4409	1	3
609	HO QUANG DUY	2178	2	4
610	THIEU NGOC AN	7408	1	4
611	NGUYEN VAN HOA	9101	1	2
612	NGUYEN THI PHUOC AN	9562	2	6
613	LE VAN PHU	7952	2	2
614	NGUYEN DANG MINH NHAT	8190	2	2
615	TRAN THANH TU	8377	2	6
616	TO LAN PHUONG	6424	1	2
617	PHAM THI KIM MAI	1386	3	9
618	NGUYEN VAN HUYEN	0913	1	3
619	TO TRONG TUAN	9490	2	6
620	NGUYEN HUY HANH	2054	1	3
621	DINH NHAT TUAN	9366	1	3
622	NGUYEN THI THANH THAO	5309	3	6
623	DUONG SONG HA	6666	1	1
624	NGUYEN XUAN QUANG	1368	3	9
625	NGO NAM PHUONG	0820	2	6
626	MA THI MAI HUONG	1965	1	3
627	NGHIEM THANH HUYEN	0784	3	7
628	NGUYEN VAN THIET	1163	1	1
629	HO VIET NHAN	2183	1	3
630	NGUYEN THE MANH	2715	3	6
631	NGUYEN THI THAO LINH	6428	1	1
632	NGUYEN TRONG NAM	2073	1	3
633	PHAM VIET THANG	6845	2	5
634	NGUYEN THU HUYEN	8684	1	3
635	NGUYEN VU NGOC TU	7644	2	8
636	VU MANH TUAN	9829	1	3

637	BUI THUY HOANG UYEN	9812	1	4
638	NGUYEN DANG KHOA	4564	2	5
639	HUYNH CHI TAM	8695	1	2
640	NGO THI THUY NGA	0302	1	3
641	TRAN THI HUONG GIANG	9094	1	1
642	NGO PHAN CONG DUC	4515	3	9
643	DIEP VIEN DONG	7550	1	1
644	TRAN PHAM LONG VY	7522	1	1
645	NGUYEN KIM TUYEN	3571	1	1
646	LAM TRIEU MINH LOAN	7984	1	3
647	LE HOANG VI THAO	6482	2	8
648	PHAM THI KIM CUONG	4035	1	2
649	NGUYEN CAO KY	0410	1	3
650	TRIEU QUOC TUAN	8006	1	3
651	NGUYEN TO BAO THU	5589	1	2
652	HOANG NGUYEN QUOC PHONG	1855	3	7
653	NGUYEN THI NGOC QUYNH	6795	3	9
654	NGUYEN THI THUY LAN	8706	3	8
655	NGUYEN VAN DUNG	0283	3	6
656	LE ANH HAO	2984	1	1
657	NGUYEN THI THUY DIEM	3810	1	2
658	PHUNG THUY TIEN	6575	1	3
659	NGUYEN THI THANH BINH	3876	1	1
660	DU THI KIM DUNG	9472	1	3
661	NGUYEN VAN BACH	1903	1	3
662	TRAN THI TUYET	6668	1	2
663	NGUYEN THI THUY TIEN	2898	2	2
664	BANG HONG HA	0430	1	2
665	NGUYEN PHUNG BAO TRAN	2001	1	2
666	TRAN VAN DUC	8229	2	4
667	LY NHAN KIET	9014	1	4
668	TRAN TUAN ANH	8536	2	6
669	DUONG TIEN DUNG	0447	1	3
670	NGUYEN GIA DOAN	1206	2	6
671	NGUYEN THI HUYEN	0785	1	2
672	PHAM THI PHUONG HA	9489	1	3
673	DO THANH XUAN	1193	3	9
674	TRUONG THI LAN ANH	3444	1	1
675	TRAN VAN HIEN	0396	1	3
676	CAO THI HUYEN MY	8057	1	3
677	PHAM HUY KHOI	7391	1	3
678	VUONG HY XUAN	8270	1	2
679	BUI THI KIM DUNG	5653	1	1
680	NGUYEN NGOC TAI	2052	2	4
681	NGUYEN THI HAI NINH	2706	1	1
682	DOAN THI TUYET NHUNG	2180	1	3
683	VAN THI BINH	5834	3	9
684	DINH VAN PHUC	9243	1	3
685	NGUYEN CONG THANH	0965	1	4
686	NGUYEN NGOC DUNG	9856	1	1

687	HO MINH HUY	4345	1	1
688	NGUYEN MANH HOANG	8146	2	4
689	LE XUAN LONG	0826	1	2
690	LE THI THANH MAI	2957	1	1
691	DAO THI THU AN	6604	3	8
692	HOA ANH TUAN	6714	1	2
693	NGUYEN THI HOANG ANH	4445	1	3
694	UNG THI THU THUY	2581	2	6
695	NGUYEN VAN TUAN	9624	2	5
696	PHAM THI THOM	0575	3	9
697	DAM THI THU HAI	4300	1	2
698	PHAN THI CAM TU	2454	1	1
699	NGUYEN THANH HAI	8987	3	8
700	NGUYEN VAN ANH	7434	1	3
701	LE THANH TRUNG	7168	1	2
702	NGUYEN HONG PHONG	3527	1	3
703	PHAM THI HONG NHUNG	4082	2	2
704	DANG TRAN TIN	8299	2	4
705	BUI SY THANH	4637	1	1
706	LE KIM DINH	7656	2	4
707	BUI LE KHANH LINH	6164	1	2
708	TRAN DUC HOAN	4497	1	1
709	LUU THI LAN ANH	5609	1	4
710	DO MINH DUC	0241	1	1
711	NGUYEN THI HOANG YEN	9448	1	2
712	NGUYEN TICH KHOA	8228	2	2
713	NGUYEN XUAN DUONG	9639	1	3
714	LE THUY HANH	4562	3	4
715	TRAN THI MINH NGUYET	0039	1	3
716	PHAN NGOC ANH	0208	1	3
717	MAI THI HONG HUE	7218	1	1
718	NGUYEN THAI DUONG	9508	1	1
719	LUU HOANG DANG	8795	2	5
720	NGUYEN THI NGOC	5978	1	1
721	LE THI PHUONG	7382	1	1
722	DUONG MINH THANH	1375	1	3
723	NGUYEN HOANG	5058	1	3
724	LE THI MY THUAN	8362	3	9
725	VU THU THAO	2275	1	2
726	TRUONG VAN DUC	8575	1	3
727	NGUYEN THI THU HIEN	4697	1	1
728	NGUYEN TIEN HUNG	8537	1	3
729	THAI NGOC THUY	3220	1	1
730	NGUYEN VAN KHIEM	0592	2	4
731	TRINH TRONG ANH	9818	1	3
732	LE THI HONG NHUNG	1493	2	3
733	BUI QUANG DU	3185	2	4
734	VIEN NGOC MAI	0088	2	2
735	NGUYEN THI LE	3320	2	6
736	LE THAI TRANG	5176	1	3

737	HUYNH LE LE	0993	1	3
738	NGUYEN MINH QUY	3909	1	3
739	NGUYEN PHAM DINH THANG	5840	1	4
740	NGO MINH CUONG	4880	2	5
741	NGUYEN THI THUONG	3627	2	4
742	MAI THI LAN	3865	1	3
743	TRAN THI BICH THUY	1171	1	4
744	PHAM DUC VIET	0218	1	4
745	NGUYEN QUOC DUNG	1051	1	1
746	NGUYEN VAN QUAN	4276	1	3
747	LE JONATHAN MINH	0451	1	2
748	NGHIEM QUANG HUNG	4987	1	3
749	HOANG THI NHUNG	0269	1	4
750	PHAM PHU NGHIA	2378	2	6
751	GIANG THI NGA	2020	1	2
752	NGUYEN THI NHI	9201	1	3
753	TRINH DIEU HIEN	2479	1	2
754	DINH KHANH VAN	5451	1	2
755	TRAN NGOC CHAU	5179	3	9
756	TRUONG THI HUYEN	8104	1	3
757	TRAN HOAI TAM	7800	2	6
758	NGO VI LAM SON	3624	1	4
759	NGUYEN THI NHAN	1417	1	3
760	NGUYEN THI HONG HANH	4738	1	2
761	HOANG CONG CHINH	8617	1	3
762	PHAM MINH HUNG	0430	1	4
763	NGUYEN THI THANH MAI	6163	2	3
764	NGUYEN HOAI NAM	4663	1	3
765	TRAN THI NGA	9613	2	5
766	TRAN CHANH SON	7962	1	2
767	LE THI ANH	3457	1	3
768	DO THI CHAU HOA	8116	2	4
769	TRUONG GIANG NAM	2022	2	6
770	LUONG VAN HIEP	8251	3	8
771	TRAN THI THUY ANH	4420	2	2
772	TRAN THI THUY KIEU	1580	1	3
773	TRAN THANH SON	4908	1	1
774	MAI HOA	5587	1	3
775	LE THI XUAN LY	5553	1	2
776	NGUYEN ANH TUAN	0953	2	6
777	PHAM ANH QUOC	7523	1	3
778	DO THI HOA	3499	1	3
779	PHAM THI HUONG	3702	1	1
780	HA THANH TUNG	7233	3	9
781	DOAN THI THU THUY	1496	1	3
782	NGUYEN VAN SON	6486	1	3
783	NGUYEN TUAN ANH	1166	3	5
784	NGUYEN THI HONG NGOC	5763	1	3
785	PHAM VIET ANH	4820	1	3
786	LE THU HUYEN	7313	1	3

787	LE HUU AI	8393	3	6
788	NGUYEN THI MINH NGOC	5157	1	2
789	NGO DAO HUNG	6932	2	3
790	DAO UYEN QUYNH ANH	2986	2	6
791	TRAN VAN TAI	3412	1	3
792	HUYNH TRUNG HIEU	9679	1	4
793	AU THI NGOC THUY	6431	1	3
794	PHAM DUY	5431	2	6
795	NGUYEN KHAC HUU	4601	3	7
796	NGUYEN THI HIEN	2146	1	1
797	NGUYEN THU PHUONG	4618	1	2
798	BUI THANH TU	3525	1	3
799	LY HAI LONG	8879	2	4
800	TRUONG VAN GHE	3018	2	5
801	NGO THI THANH THUY	8876	1	1
802	WANG HONG VAN	1236	1	3
803	LE VAN TUAN	9756	1	2
804	HA LAN HUONG	5144	2	6
805	LAM HONG THAO	8028	1	1
806	BUI NGUYEN NGOC HA	4493	1	3
807	TRAN THI TUONG VI	7174	1	3
808	NGUYEN NGOC HA	4483	2	2
809	VO THI THUY TRANG	5249	3	9
810	DUONG THI HAI YEN	3126	1	3
811	TRAN THI VAN	8598	1	3
812	NGUYEN THI NHA PHUONG	3080	1	3
813	TRAN ANH TUYET	3132	2	6
814	NGUYEN THI THANH THAO	6855	1	1
815	DANG MINH NGOC	8368	2	5
816	NGUYEN HONG NHUNG	5264	2	6
817	DANG THI THANH VAN	3946	2	5
818	LE THI HOAN	5801	1	3
819	TRAN THI THU HUONG	1579	1	3
820	TRAN THI THANH HIEN	4285	1	3
821	TRUONG QUOC LAM	0717	1	3
822	NGUYEN KIM LIEN	5723	1	3
823	HA VAN QUANG	3556	1	5
824	DAU HONG HA	9685	1	3
825	NGUYEN THI THANH THUY	4765	1	3
826	DINH THI YEN NHI	2968	1	2
827	TRUONG NGUYEN MINH DUAN	4358	1	3
828	NGUYEN HUY HOANG	5971	2	4
829	NGUYEN THI HONG TRANG	0318	1	3
830	BUI VAN THANH	8892	1	2
831	DO VINH QUANG	0728	2	4
832	CHUNG TUONG	1581	1	1
833	VAN LUONG BINH	2608	1	1
834	DANG THU PHUONG	3568	1	3
835	NGUYEN P T PHUONG TRANG	8299	1	1
836	DO VAN KHIEM	2898	1	3

837	THAI QUOC DIL	0273	3	9
838	PHAM THI BICH HUYEN	3854	1	1
839	TRAN THE DAN	1903	1	2
840	NGUYEN THI THU TRANG	3841	2	5
841	NGUYEN NHU BACH	5339	1	3
842	TRAN THI TU TRINH	2718	1	5
843	DOAN THI YEN	8210	1	3
844	NGO THI THU HA	9966	1	3
845	HO THI THUY	6296	1	1
846	NGO MINH TIEP	2847	3	8
847	HOANG HA PHUONG	0773	3	9
848	LE VIET TUAN VU	2721	1	4
849	NGUYEN VAN TUAN	1994	1	3
850	TRINH THE LONG	6657	1	3
851	TRAN TAN THUAT	2249	1	1
852	NGUYEN THI MINH NGUYET	3544	1	1
853	NGHI THI HONG HANH	3361	2	6
854	TRAN THI LUYEN	6011	3	3
855	DO THI MAI HUONG	5773	1	2
856	LE THI NHUNG	8991	1	3
857	PHAM THI PHUONG THUY	1745	3	9
858	MAI THI QUYNH HUONG	3201	1	1
859	PHAM MINH TRUNG	7735	1	2
860	NGUYEN THI THUY MAI	0331	1	1
861	TRAN THI NHUNG	4286	2	3
862	PHAN THIEN HOANG	8221	2	4
863	NGO THI LAN ANH	6063	3	3
864	PHAM DUY DONG	6675	1	3
865	NGUYEN THI LAN	4939	1	3
866	NGUYEN VAN LONG	5685	1	3
867	PHAN THI THANH TRA	0512	1	1
868	NGUYEN THI THU LAN	1902	2	8
869	LE THI HONG NHUNG	3828	1	3
870	TRAN THAI QUY	1922	1	1
871	NGUYEN VAN MINH	6335	3	9
872	DUONG NGOC HUNG	4135	1	2
873	TON QUANG THANG	9792	3	9
874	HA DUY PHUONG	0542	1	6
875	NGUYEN DUC HUNG	4845	2	6
876	LE THI BICH THUY	5384	1	4
877	TRAN THI HONG HANH	7426	1	1
878	NGUYEN THI KIM NGAN	0403	3	7
879	NGUYEN THE TRI	3952	1	1
880	TRAN TUAN TAI	1499	1	1
881	TRAN THI THANH TUYEN	1855	3	3
882	DAO PHUC THINH	7324	1	2
883	LE TAT TUNG	0040	1	2
884	NGUYEN ANH VIET	4794	3	9
885	NGUYEN THI NGOC DUNG	2102	1	2
886	VO NGUYEN BINH	8075	2	6

887	THAI MY PHUONG	3831	1	2
888	TRINH PHUONG HAO	3904	1	3
889	TA THU HANG	7133	1	1
890	LUONG MY HANH	0939	3	9
891	BUI THANH LIEM	0686	1	2
892	NGUYEN HOAI NAM	6966	3	9
893	NGUYEN MINH QUANG	8503	1	2
894	TRAN THI THAO	1614	1	4
895	NGUYEN THI THANH TU	9881	1	2
896	TRUONG DO MINH PHAT	1151	1	1
897	TRAN PHUONG THAO	5219	1	1
898	NGUYEN DAC MINH	3167	1	3
899	NGUYEN THI PHUONG	1259	1	3
900	TRAN CONG THANH	7796	2	2
901	PHAN GIA MINH	8906	1	1
902	NGO DUC MINH	4112	1	3
903	LE QUOC VIET	9721	3	5
904	NGO VAN HIEP	4768	2	8
905	TRAN THI THANH TAM	0471	1	3
906	VUONG THANH NGA	2150	1	3
907	VU MINH TUAN	7199	1	3
908	HO KHANH BAO THIEN	4699	1	2
909	NGUYEN HONG PHUC	8023	1	1
910	DOAN THI THOA	7826	1	3
911	DUONG BICH NGOC	5283	1	3
912	NGUYEN THUY ANH	6866	1	3
913	HOANG THI BICH LAN	9286	1	3
914	XA CAO CUONG	1656	1	1
915	DANG THI MY DUNG	4842	1	3
916	NGO THI THUY HANG	6552	1	2
917	NGUYEN PHUONG ANH	1835	1	3
918	DINH THI TRANG	1115	1	1
919	LE THANH THUAN	0554	1	1
920	DO CONG VINH	9591	1	3
921	TRAN PHUOC HANH NHAN	0886	1	3
922	HA TRONG DUY	3782	1	3
923	NGUYEN THI BI	0870	1	3
924	NGUYEN THI CHINH	8364	1	3
925	HUYNH THI TUYET LAM	0362	1	2
926	NGUYEN QUY DINH	4485	1	3
927	VU THI THU HUYEN	1416	1	3
928	NGUYEN THI HONG VAN	0791	2	2
929	TRAN NAM SON	8994	2	4
930	NGO VAN TU	3036	1	1
931	CAO OANH DIEP	9472	3	9
932	TRAN THI TAM	1376	3	9
933	LE THU GIANG	7399	1	3
934	TRUONG TAN NGON	1122	1	1
935	NGUYEN THI MINH TRANG	1668	1	3
936	NGO THI KIM DUNG	9508	3	7

937	PHAM THI NHU Y	9642	3	5
938	NGUYEN QUANG VINH	8839	1	2
939	NGUYEN THI BICH NGOC	7007	1	3
940	BUI QUOC VINH	4791	1	3
941	BUI LE THANG	5358	1	3
942	NGUYEN THANH BINH	2736	1	3
943	PHAN MINH HUONG	3537	1	1
944	NGUYEN THI MY NHUNG	2478	2	6
945	PHUNG THI KIM LIEN	7820	1	3
946	NGUYEN ANH THAO	1821	1	3
947	CU ANH QUAN	1039	1	3
948	DOI THI TU ANH	3327	2	6
949	VU MAI NGA	3248	1	5
950	NGUYEN THI NHAN	7190	3	9
951	PHAM HUNG VI	8769	1	3
952	BANH VI THAO	9800	3	6
953	NGUYEN PHAN DUY HUAN	3245	1	1
954	LE HUU DOAN	8523	1	3
955	NGUYEN NGOC TIEN	4027	1	3
956	NGUYEN NGOC SANG	6775	1	3
957	VU NGUYEN VU	8447	1	2
958	NGUYEN HA THU	0361	1	1
959	LAM MINH DU	4691	1	3
960	VU TUAN ANH	8234	2	5
961	AU THI NGUYEN	7365	3	9
962	NGUYEN THI BICH THUY	2689	1	3
963	TRINH THI BICH NGA	6923	3	4
964	LE MINH TRIET	6279	1	2
965	NGO THI THUY QUYEN	3299	1	3
966	NGUYEN THI THANH	6075	1	3
967	NGUYEN LE TRA MY	2911	1	3
968	PHAM VAN HOA	6024	2	6
969	DANG MINH DUC	5682	1	2
970	DANG THI HUYNH THUONG	1043	1	2
971	TONG THI PHUONG	3268	3	9
972	TRANG VAN THANH	2648	1	3
973	NGUYEN THI HIEU NHAN	9871	1	3
974	NGUYEN DUC LANH	0786	2	5
975	NGUYEN THI NGOC TRAM	3170	3	9
976	NGUYEN DUY HOA	3422	1	3
977	DANG DIEM HUONG	6758	3	6
978	DO MINH DUC	7837	1	3
979	LE VAN PHAI	7259	1	1
980	TRUONG VAN TRON	0228	2	5
981	DAO KIM NGAN	2053	2	2
982	LE DUC MINH PHUC	8201	2	4
983	LUONG HUU HAI	3595	1	3
984	NGUYEN THI THANH HUONG	3618	1	3
985	TRAN HOANG QUOC BAO	3008	1	3
986	PHAN THI LINH	9453	2	6

987	NGUYEN SONG LAN ANH	4753	1	1
988	NGUYEN THANH TUNG	3035	1	3
989	DO THI MY THUAN	4403	3	9
990	DO VAN DUC	8901	1	2
991	DO THI LUONG	9878	1	3
992	TRAN VIET LINH	3089	2	6
993	TRAN THANH TU	6846	2	6
994	BUI THI HOANG DUNG	3434	2	3
995	MAI VAN QUANG	6012	1	2
996	VO MINH DANG	3316	1	3
997	HOANG LONG VAN	3973	1	3
998	PHUONG VINH PHU	2725	1	3
999	DO THI OANH	0323	1	1
1000	LE THI NGUYET	3299	2	6
1001	TRUONG THI CAM VAN	8927	2	6
1002	NGUYEN THI ANH NGUYET	1984	1	1
1003	TRAN NGOC QUYET	7809	2	6
1004	PHUNG THI HONG NHUNG	2343	1	3
1005	DAO TRUONG VUONG	7527	1	1
1006	LE THIEN KIM	4084	1	2
1007	BUI VAN KET	2413	1	3
1008	NGUYEN TRAN THIEU QUAN	9772	1	3
1009	TRAN TRUNG THANH	4810	1	2
1010	TRUONG THI THANH NHA	8491	1	3
1011	VAN NGUYET HAI	2224	1	2
1012	TRAN DANG HAI	7156	2	6
1013	LE THI VI	4627	1	1
1014	NGUYEN MINH HUY	4170	2	7
1015	LE THANH GIANG	2384	3	3
1016	PHAM MINH QUAN	3899	1	1
1017	NGUYEN VAN DONG	1143	3	9
1018	NGUYEN THI THUY TRANG	3186	2	4
1019	TRUONG HUU THANG	5745	1	3
1020	CHAU OAI	0120	1	2
1021	LE VU LUAN	5403	1	2
1022	TRAN NGUYEN MINH AN	9335	1	4
1023	NGUYEN THANH THAT	8534	1	2
1024	NGUYEN THI ANH	6242	1	2
1025	NGUYEN VIET HA	4740	1	3
1026	NGUYEN TUAN HUNG	0549	2	5
1027	NGUYEN VAN HIEP	3308	1	3
1028	TRUONG DUC DO	5358	2	6
1029	CAO VAN VU	1897	1	3
1030	DINH LUONG NGUYEN	7351	1	3
1031	PHAN THI THANH NGUYEN	8012	1	3
1032	HOANG THI NGOAN	6351	2	4
1033	NGUYEN THI HONG PHUONG	1946	1	1
1034	NGUYEN XUAN LUU	2530	1	3
1035	LE MINH NHON	6017	3	9
1036	DOAN BAO TRUNG	8737	1	3

1037	TRAN THUY HUYNH	4677	1	3
1038	PHAM THI LIEU	8903	1	1
1039	NGUYEN MINH HIEN	7645	1	2
1040	NGUYEN VAN DUNG	3890	1	3
1041	LE VAN QUANG	6370	2	4
1042	LE DUC THANG	9562	1	3
1043	DO THE VINH	1725	1	3
1044	NGUYEN THI VAN ANH	8876	2	6
1045	LE MY HANH	0133	1	1
1046	DAO THI PHUONG	4661	1	2
1047	NGUYEN THU HA	9470	1	2
1048	NGUYEN THI TAI	8791	3	9
1049	PHAM DUY ANH	0490	2	8
1050	DO QUOC AN	0167	3	9
1051	VUONG HOAI PHUONG	0758	1	2
1052	QUACH VAN DIEN	0262	1	4
1053	TA DUY KHUONG	7862	1	2
1054	TRAN THI TUYET	1609	2	2
1055	VUONG VIET TAN	3841	1	1
1056	NGUYEN THU HUONG	9325	1	3
1057	PHAM THU THUY	1020	1	1
1058	TRAN TRONG CAN	1450	1	2
1059	NGUYEN MINH PHUC	9101	1	4
1060	NGUYEN LE MINH HUYEN	0346	3	9
1061	HUYNH THI THU VAN	3818	1	1
1062	NGUYEN VAN LOI	9509	1	4
1063	NGUYEN THI THUY	2170	1	2
1064	NGUYEN DINH QUYET	0053	1	1
1065	NGUYEN THU THUY	8775	1	3
1066	HUA VIET HUNG	5958	3	9
1067	TRAN THI MY NUONG	2796	1	2
1068	NGUYEN THU HUONG	2691	1	4
1069	LE THI THUY TRANG	4089	1	2
1070	LUU THI THU	5099	2	2
1071	NGUYEN HOANG THANH	3945	1	3
1072	NGUYEN THANH NHAN	8752	2	3
1073	HO MINH TRUNG	9964	1	1
1074	NGO TRONG HAI	5219	2	2
1075	LE THI NGOC THU	2746	1	3
1076	NGUYEN VAN NGO	1849	1	2
1077	NGUYEN DUC THUC ANH	5131	1	3
1078	LE THI KIM NGAN	5431	2	7
1079	CAO XUAN VU	3592	1	3
1080	NGUYEN THI KIM NGAN	2290	3	7
1081	VO VAN HO	5174	1	3
1082	DOAN THI HANG	9866	1	1
1083	DANG TRAN THUY HANG	8963	2	6
1084	NGUYEN THANH LUAN	4568	2	4
1085	MAI NGOC BICH NGA	8125	1	3
1086	TRAN QUYEN	5245	2	6

1087	CAO NGUYEN THUY	3947	2	7
1088	TRAN HUONG GIANG	6772	2	5
1089	NHAM THI THANH HA	0805	3	9
1090	NGUYEN HUU CHINH	7349	2	4
1091	TRAN THANH DONG	2070	3	6
1092	TRIEU VAN TAN	8305	3	8
1093	NGUYEN THI CAM LY	6834	3	8
1094	NGUYEN ANH H XUAN VIET	8974	2	7
1095	NGUYEN THI THANH PHUONG	3623	1	4
1096	THAN TRONG HA	2706	1	1
1097	PHAM HOANG ANH	6586	3	9
1098	HOANG THI BA	9619	1	2
1099	NGUYEN VAN MINH	1708	1	3
1100	PHAN THUY TIEN	1219	1	1
1101	CARLOS VELHO	6184	1	3
1102	NGUYEN THIEN PHUC	2916	3	5
1103	PHAN HUY QUOC	8526	1	3
1104	NGUYEN LINH TRANG	4833	3	8
1105	DINH TRUNG HIEU	3720	2	3
1106	PHAM VAN DIEP	1956	1	3
1107	NONG THI QUYNH NGA	2014	1	3
1108	HOANG NGUYEN TUNG	9739	2	3
1109	NGUYEN THANH DUONG	5029	3	3
1110	DANG HUU HIEP	6239	1	1
1111	NGUYEN VAN TU	7028	2	5
1112	NGUYEN THI QUYNH	9164	1	1
1113	NGUYEN THANH HIEU	0996	1	3
1114	HOANG THUY TIEN	8932	1	1
1115	NGUYEN THI VAN HUONG	7277	1	3
1116	LE CHAU MY LINH	6431	1	3
1117	VO DINH VUONG	7693	1	3
1118	DOAN TRUNG KIEN	2232	1	3
1119	LE THI THU HA	1549	1	1
1120	MAI THANH HAI	1777	1	4
1121	NGUYEN HAI DANG	3791	1	3
1122	PHAM HA THU	1658	1	1
1123	TRAN QUOC TUAN	8764	1	3
1124	TRAN KY SU	5802	1	3
1125	TRAN THI THUY VAN	9600	1	3
1126	TRAN QUANG DIEN	9120	1	1
1127	TRAN NGOC BICH	0417	1	3
1128	LE THI THU TRANG	8653	1	2
1129	NGUYEN THI NGOC ANH	3433	3	9
1130	DO THI LAN HUYEN	9130	1	3
1131	LA THUC OANH	1894	1	1
1132	DOAN MINH HIEU	7471	1	5
1133	LUU QUOC TUAN	6652	2	6
1134	NGUYEN THI HAI BINH	3749	1	5
1135	DANG THI HONG NHUNG	1683	1	1
1136	TRAN THI THUY DIEM	5595	3	9

1137	TRAN VAN PHUONG	8557	1	3
1138	NGUYEN THI TUYET TRINH	5839	1	3
1139	NGUYEN HUU HAU	1312	1	3
1140	LE HUY THONG	4124	1	3
1141	CHU XUAN HUONG	0272	1	2
1142	LEU THI HOA	0914	1	2
1143	PHAN DINH LOI	9311	1	2
1144	TRAN THI PHUONG DUNG	3658	1	1
1145	NGUYEN KHANH VAN	8404	2	3
1146	NGUYEN NGOC THANH	1598	2	6
1147	LUU LAN LINH	6457	1	1
1148	TRAN TUAN ANH	4627	2	4
1149	NGUYEN HUNG SON	5279	1	4
1150	BUI VAN THANG	8577	1	2
1151	TRA BAO LOC	8347	1	2
1152	LAI VAN CHIEN	3383	1	3
1153	DOAN THI LUA	4623	1	1
1154	DAO QUANG TUAN	0338	1	2
1155	NGUYEN HONG NHUT	8462	1	3
1156	NGUYEN HA PHUONG	5045	2	4
1157	NGUYEN QUOC VIET	4158	2	6
1158	DO THI MY DUNG	2107	1	1
1159	LE THANH HAU	7065	1	3
1160	TRAN HUU PHUONG	1318	1	4
1161	VU HOANG CHIEN THANG	3468	1	1
1162	DANG QUYNH TIEU VU	9318	1	2
1163	TRAN NHAT THUY	9061	1	1
1164	DINH KY SINH	9610	1	3
1165	DANG MINH TRANG	7480	1	3
1166	TRAN THI TRANG	6517	1	2
1167	TRAN THU THUY	0537	2	3
1168	TRAN THI THANH NGAN	5912	1	3
1169	BUI AI XUAN	4117	1	3
1170	NGUYEN THI GIANG	7124	1	3
1171	NGUYEN THI THUY DUNG	0719	2	6
1172	NGUYEN DAC DUJY	6157	2	6
1173	VU THI TUAT	2892	1	3
1174	HOANG THI THANH DUNG	5515	1	1
1175	PHAN NHAT TAI	1823	3	9
1176	PHAN TUAN ANH	7512	1	3
1177	HOANG THI THAO	2503	1	1
1178	NGUYEN VAN THANH	8650	1	1
1179	LE KHAC LAM	6016	1	2
1180	NGO VAN HA	0025	1	2
1181	NGUYEN THANH NGA	5927	1	2
1182	NGUYEN THI YEN	7220	1	3
1183	TANG MINH TUAN	2392	1	2
1184	NGUYEN NGOC THAO HIEN	4848	1	1
1185	LE THI NGO	9213	1	2
1186	BUI DUC QUYET	9729	1	2

1187	DINH VAN TRONG	4210	2	6
1188	NGUYEN THI VAN ANH	8341	2	2
1189	NGO DUY THUONG	3398	1	2
1190	LE VAN NGHIA	6741	1	2
1191	NGUYEN TRONG VAN	7303	1	3
1192	LE THI TRANG	4594	1	3
1193	DINH THI HONG	5226	2	4
1194	VU NGOC LONG	7425	2	2
1195	VU THI QUYNH ANH	5740	3	9
1196	NGUYEN THI MINH HOA	0144	3	3
1197	NGUYEN TRUONG KHA	3324	1	2
1198	PHAM HONG DOANH	0249	1	4
1199	DINH VAN PHONG	3721	1	2
1200	TRINH THI LAN GIANG	3691	3	9
1201	NGUYEN VU THUY SAM	2248	1	3
1202	NGO VIET CUONG	4844	1	3
1203	PHAN THI THANH THAO	2555	1	4
1204	PHAM THI NGOC THUONG	8622	1	1
1205	CUNG VAN ANH	9268	2	8
1206	NGO NHAT DUY	1516	2	4
1207	TRAN THE HUYNH	8667	2	2
1208	DAO HUYNH THACH THAO	6646	1	1
1209	NGUYEN THI HUYEN TRANG	2110	1	2
1210	BUI HOANG ANH	8390	1	1
1211	PHUNG HAI NHU	4445	1	4
1212	HA KIM DUAN	0723	1	2
1213	PHAN DUY THUC	5560	1	3
1214	NGUYEN NGOC DUNG	4878	1	2
1215	TRAN TRUNG DUNG	0653	1	2
1216	LE NU QUYNH NGA	7241	1	2
1217	MAI THANH LUAN	4624	1	1
1218	PHAM VAN CUONG	0806	2	2
1219	LE THI MINH NGUYET	2500	1	3
1220	LA VINH TIEN	2140	1	3
1221	LAM QUANG TRONG	8930	1	3
1222	NGUYEN TRUNG TU	9079	2	5
1223	HUYNH THI MY DUNG	0238	1	3
1224	NGUYEN TRUNG HIEU	8232	2	6
1225	PHAM HO TRUNG HIEU	8536	1	2
1226	DUONG TRONG NGHIA	5411	2	6
1227	NGUYEN PHUONG QUY	0852	2	4
1228	NGUYEN THE THANH	0580	1	1
1229	TRAN THI HONG	4012	1	1
1230	DANG THI HONG LOAN	3811	3	5
1231	VU NGOC LINH	3721	2	7
1232	NGUYEN THI QUYNH	3781	3	9
1233	TRAN THI DUYEN	4228	2	4
1234	LE THI HIEN VAN	5786	1	3
1235	NGUYEN THANH HUONG	9465	1	2
1236	LE XUAN SANG	1959	3	9

1237	KIEU THI MY HANG	7626	1	3
1238	HOANG THI TUYET	3564	2	6
1239	PHAM THUY QUYNH	0391	1	3
1240	HOANG THI HANH	7513	1	1
1241	NGHIEM NGOC BINH	2523	1	1
1242	VU THANH TU	3504	1	1
1243	TRAN HOANG ANH	0792	3	6
1244	CHU THI VAN ANH	0237	1	3
1245	TRUONG THI HUYEN TRANG	5050	3	5
1246	HUA PHUONG LINH	3205	1	1
1247	NGUYEN TRUNG THANH	8468	1	3
1248	LE QUANG TAM	7044	1	1
1249	MARIA	6107	1	1
1250	VU NGOC HUYEN TRAN	3324	1	1
1251	NGUYEN THI TO HOA	6471	2	4
1252	NGHIEM VAN MANH	0557	2	6
1253	TA VAN THANH	4371	1	3
1254	LAM QUOC VIET	5928	1	1
1255	LUONG THE VINH	5308	2	6
1256	NGUYEN HAI BANG	7227	1	3
1257	NGUYEN VY CHAU TRAN	5106	1	5
1258	HOANG VU DAT	5062	1	2
1259	DAM THI HUYEN TRANG	3766	2	2
1260	NGUYEN THI MIEN	7530	1	2
1261	PHAM THI BICH HOA	3088	2	5
1262	NGUYEN PHUONG THAO	2633	2	6
1263	TRAN QUYNH ANH	2083	1	3
1264	HA HUU PHUC	0142	1	2
1265	NGUYEN NHUT THANH	1776	1	2
1266	LE VIET ANH	5472	1	1
1267	NGUYEN THI THU TRANG	8275	2	5
1268	NGUYEN VAN CUONG	1507	2	4
1269	LE HAI YEN	4700	1	1
1270	LE HOANG THUY NGAN	1137	1	4
1271	LE THI THANH HUYEN	3195	1	3
1272	TRAN VAN HUY	7885	1	1
1273	NGUYEN VAN TUAN	6206	1	3
1274	PHAM VAN HUY	4230	3	3
1275	NGUYEN THU HIEN	4754	1	1
1276	NGUYEN THI VAN CHAU	4100	3	5
1277	NGUYEN TRONG HAO	0518	1	3
1278	LE THI THUY LINH	0750	1	3
1279	LE NHAT VU	5103	1	2
1280	LE THUY TRANG	9425	1	3
1281	DINH VAN LINH	0896	2	2
1282	DANG DUY SON	3357	1	3
1283	DOAN HUU VIET	4713	1	3
1284	NGUYEN HONG NHUNG	1908	1	2
1285	NGO MINH ANH	5110	1	2
1286	TRAN MINH XUAN	7710	2	4

1287	PHUNG VIET QUANG	4151	1	3
1288	BAO THE VINH	4875	1	3
1289	TRAN VAN DO	8085	1	3
1290	LE THI THAI PHUONG	0404	1	3
1291	DINH HUYEN TRANG	3387	1	4
1292	PHAM ANH TUAN	9077	1	1
1293	NGUYEN MINH HANG	4645	1	4
1294	HOANG THE GIANG	0188	1	3
1295	TRUONG VIET THANH	4764	1	3
1296	NGUYEN ANH PHUONG	3120	1	3
1297	TRAN DUC TOAN	2888	1	1
1298	TRAN NGOC MINH DAT	8112	1	2
1299	LE THI THANH TAM	1162	2	4
1300	NGUYEN TRAN HA UYEN	2261	1	1
1301	TAN DIEP AI	0538	1	1
1302	TRUONG CONG VINH	3036	1	2
1303	TRAN NGOC MINH TAN	6234	1	3
1304	PHAM THANH HOANG LONG	4419	1	1
1305	LE HOANG LONG	0991	1	2
1306	TRAN THI KIM YEN	9225	1	3
1307	NGUYEN THI THAO	3558	1	3
1308	NGUYEN MANH HUNG	7125	1	3
1309	DO THI NHAM	0845	1	3
1310	NGUYEN THANH TUNG	0230	2	2
1311	QUACH VAN HIEU	9323	1	3
1312	NGUYEN THI NGA	7048	2	4
1313	TRAN THI XUAN MAI	6922	1	3
1314	PHAM MINH HOANG	2016	1	3
1315	TRAN DINH HOP	1742	2	4
1316	HOANG NGOC HUNG	4027	1	3
1317	NGUYEN TIEN PHUC	9525	2	2
1318	LE HONG NHUNG	3442	2	4
1319	PHAM VAN NGO	4494	1	2
1320	NGUYEN NGOC PHUONG THAO	6115	1	2
1321	NGUYEN THI NGOC HANG	8084	3	9
1322	TRAN THI KHA	1224	1	3
1323	HOANG ANH TUAN	4349	1	3
1324	DANG THANH TUYEN	6602	1	1
1325	VUONG BAO THANH	4684	1	3
1326	DINH THI THUY TRANG	7000	1	2
1327	PHAM THI NGAN	5442	1	1
1328	NGUYEN TUAN HUE	5852	2	6
1329	BUI MINH MAN	0795	1	3
1330	LE THI LOAN	7739	1	1
1331	HUYNH MINH DAO	3165	1	3
1332	LE VIET ANH	2920	3	9
1333	LE THI NGOC YEN	5747	1	2
1334	NGUYEN THI THI THUAN	4880	1	1
1335	TRUONG THI LIEU	1184	3	9
1336	NGUYEN THI NGAN	1600	2	2

1337	NGUYEN THI NHU QUYNH	3446	1	3
1338	NGUYEN HOANG PHONG	2629	1	3
1339	LE DINH DU	2640	3	6
1340	NGUYEN THI LAM	1620	1	2
1341	DAM THI HOP	1346	1	5
1342	LE THI THANH HUONG	6338	1	1
1343	LA MINH PHAT	8523	1	2
1344	LE HOANG TUAN	9793	1	2
1345	DINH GIA LAM	9935	1	1
1346	TRAN MANH HA	5031	1	1
1347	NGUYEN XUAN HUY	4486	2	6
1348	HUYNH HONG ANH	0553	1	3
1349	DINH THI HUONG CHI	0804	2	7
1350	PHAM THI BICH	4809	1	1
1351	NGUYEN THI CAM TIEN	7340	1	3
1352	NGUYEN THI THANH THUY	8025	1	2
1353	PHAM THI THUY	2613	2	6
1354	LY VAN	4945	2	4
1355	NGO TRAN THUY VY	8750	1	5
1356	NGUYEN THI KIM TOAN	1021	1	2
1357	VO VAN PHU	5874	1	3
1358	NGUYEN THI MIEN	5406	1	2
1359	PHAM VAN LONG	1422	1	4
1360	NGUYEN TRUNG KIEN	0159	1	3
1361	PHAN THANH QUY	9047	3	8
1362	NGUYEN HOANG GIANG	8663	1	3
1363	PHAM THI MY THAO	6304	2	6
1364	NGUYEN HUNG MINH	6861	1	2
1365	DUONG THI HUYEN TRANG	9807	2	6
1366	DAO DUY KHANH	2394	1	1
1367	DU VAN THIEP	7600	1	3
1368	TRAN LE THANH TUYEN	9463	2	2
1369	LUONG THI LONG	6920	1	2
1370	TONG KHANH LINH	3225	1	1
1371	NGUYEN THI LA	8072	1	2
1372	PHAM PHI PHI	4363	1	2
1373	NGUYEN THUY TRANG	6413	1	1
1374	HUYNH TRUNG THONG	0437	2	6
1375	LE THI MINH HIEU	8450	1	3
1376	TRAN THI THAO NGUYEN	7232	1	4
1377	DOAN NHAT QUANG	0616	1	3
1378	VU THI THU	7534	1	1
1379	DIEP NGOC NHAT	4549	2	4
1380	LAM THI QUYNH GIAO	6224	1	1
1381	NGUYEN LE HOAI CHAU	1567	1	3
1382	LUONG VAN UOC	2627	2	2
1383	TRAN GIANG LE VU	8048	1	1
1384	CAO VAN THANH	9240	1	1
1385	BUI VAN HOP	8161	1	3
1386	TRAN THI HOE	0316	1	3

1387	TRAN MINH HIEU	3486	1	3
1388	NGUYEN HONG CAM TU	7301	1	1
1389	PHAN THI HAN	9332	1	1
1390	NGUYEN THI VAN ANH	5977	3	9
1391	BUI THI BICH THUY	1726	1	1
1392	DUONG TUAN ANH	3077	1	2
1393	HO THANH TRUC	3860	1	3
1394	NGO DINH THIEN AN	5806	1	3
1395	NGUYEN KHANH CUONG	6503	1	2
1396	LE THI HA GIANG	7101	1	3
1397	NGUYEN HONG THUY	5479	3	9
1398	TRAN HUU QUY	8979	1	2
1399	MAI THI THANH VAN	0406	1	2
1400	NGUYEN THI THANH HANG	6007	1	2
1401	NGUYEN TRUONG SON	0361	1	3
1402	PHAM PHU PHI	7900	2	2
1403	LE DUY PHUONG	4403	1	3
1404	PHAM ANH DUC	2168	1	3
1405	LUONG MINH PHUONG	1622	1	1
1406	NGUYEN DUY SON	6286	2	4
1407	LUONG DUC TOAN	3486	2	4
1408	NGUYEN THI NHO	8115	1	3
1409	PHAM VAN HUNG	7343	1	3
1410	NGUYEN DUC DUYEN	6166	2	6
1411	NGUYEN NHU PHUONG	9622	1	1
1412	TRUONG MINH KHIET	1476	2	6
1413	NGUYEN THI NGOC	4259	1	2
1414	NGUYEN THI HONG	5910	2	4
1415	HO DIEU LINH	3397	1	3
1416	LE THAO NGUYEN	7066	2	4
1417	LE NGUYEN THAO NGOC	4779	1	3
1418	HOANG HAI ANH	9844	1	3
1419	PHAN THANH HOANG	7391	1	4
1420	NGUYEN DUY BAO	0289	1	4
1421	TRAN THI KIM LOAN	3459	1	3
1422	HOANG VAN HA	5034	1	3
1423	BUI NGUYEN DUC TIEN CU	2889	1	4
1424	LE MANH TRUONG	2191	1	1
1425	TRAN DUNG	7795	1	1
1426	TRAN THI THANH HUONG	4909	1	1
1427	TRUONG VU THANH	5205	3	4
1428	LE THI NIEM	0170	3	9
1429	NGUYEN MINH HO	3376	3	9
1430	NGUYEN THI MINH THU	2928	1	1
1431	HOANG VO KIEN	3796	1	3
1432	NGUYEN THI TINH	1245	1	3
1433	PHAN THANH NHON	2997	1	3
1434	NGUY THE TUNG	7295	1	3
1435	TRAN THI THANH TUNG	8845	1	3
1436	TRAN THI NHU TRANG	4296	1	1

1437	PHAM VAN THANG	2844	2	4
1438	NGUYEN HONG ANH	7102	2	3
1439	BUI DOAN QUANG HUY	6874	1	3
1440	NGUYEN TRONG NGHIA	6704	2	6
1441	DO DIEU LINH	6173	1	3
1442	TRINH MANH LINH	0818	1	3
1443	NGUYEN THE NGOC	3720	1	4
1444	NGUYEN VAN MAU	7698	1	2
1445	NGUYEN THI NGUYEN	6031	1	3
1446	PHAN VAN THANH	9644	1	2
1447	LE THI THU HUONG	0776	1	2
1448	NGO THI THANH THUY	6890	1	2
1449	NGO HUY LAI	7218	1	1
1450	DINH THI XUAN HANG	4039	1	3
1451	TRAN BAO LINH	4411	1	3
1452	HO VIET THAI	0726	1	2
1453	BUI THI HAI YEN	1663	1	3
1454	LE CANH TOAN	5931	1	1
1455	LUU THI KHUYEN	1642	2	4
1456	LE XUAN HUNG	1080	1	1
1457	DUONG THI MAI	0303	2	6
1458	TRAN THI HIEP	8530	1	4
1459	NGUYEN VAN TUNG	1534	3	3
1460	DUONG THI LY	7100	1	3
1461	NGUYEN NGOC YEN	3424	1	2
1462	CHUNG THU PHUNG	1011	2	5
1463	DANG THI KIM TUYEN	7260	1	1
1464	NGUYEN THI NGOC HA	7671	1	1
1465	VU CONG TUAN	2101	1	3
1466	NGUYEN THI ANH DUONG	5633	1	3
1467	CHAU THI MINH THU	0129	1	3
1468	NGUYEN KHANH TRUONG	4586	2	6
1469	NGUYEN MANH HUNG	2224	1	1
1470	NGUYEN THI HOA	8051	1	3
1471	NGUYEN HUY HIEU	6739	1	3
1472	VU THI TUYET	9292	1	3
1473	NGUYEN KHANH LINH	0914	1	3
1474	DAO THI VIET PHUONG	6052	1	2
1475	NGO THI LAN ANH	9982	2	5
1476	NGUYEN XUAN KHACH	9800	1	5
1477	BACH VUONG QUOC	6313	1	3
1478	NGUYEN THUY DUONG	8349	1	2
1479	TRAN HO PHUONG TRINH	9683	1	2
1480	NGUYEN XUAN MINH	6810	3	7
1481	NGUYEN THI PHUONG LIEN	8063	3	5
1482	DINH VAN NHU	5015	1	3
1483	NGUYEN THI ANH TUYET	5126	1	3
1484	NGUYEN PHUONG LINH	0471	1	1
1485	NGUYEN ANH HOANH	9244	1	1
1486	NGUYEN NHU Y	6206	1	1

1487	LE THI NGA	6012	1	2
1488	NGUYEN THI YEN	6133	1	3
1489	PHAM NGOC ANH	3443	1	2
1490	NGUYEN THI AN QUYEN	8485	1	2
1491	NGUYEN CONG LUAN	8945	1	3
1492	VU NGOC ANH	3401	1	3
1493	TRAN VAN HUY	8608	2	2
1494	NGUYEN DUC THIEN	7760	1	1
1495	NGUYEN QUANG DAN	0949	3	9
1496	NGUYEN KIEU ANH	9137	2	4
1497	TRAN VAN HUY	5731	1	2
1498	TRAN VAN DUC	5267	1	3
1499	HUYNH NGUYEN PHUONG LAN	8095	1	3
1500	PHAN THI NGOC LINH	6608	1	2
1501	TRAN KIM PHUNG	8022	2	4
1502	TRUONG DINH HAI	5176	1	2
1503	HOANG THI THANH	8316	3	6
1504	NGUYEN XUAN CHINH	7286	1	3
1505	NGUYEN VAN DUNG	1991	2	6
1506	PHAN THANH THOA	6894	3	6
1507	PHAM NGUYEN TRUNG NGUYEN	6570	1	3
1508	HOANG MINH THANG	9105	1	2
1509	NGUYEN DUY NAM	5161	1	3
1510	PHAN THANH NHAT	9900	1	5
1511	NGUYEN VAN NGOAN	2580	1	3
1512	NGO THI MY LINH	2971	1	4
1513	LE THI DUYEN	1715	1	3
1514	TA BAO KHANH	3477	1	2
1515	PHAN THUY TIEN	7712	1	3
1516	NGUYEN DANG TUNG	1794	1	3
1517	NGUYEN THANH TUNG	7765	1	3
1518	NGUYEN THI DUYEN	8146	2	6
1519	THAI KIM ANH	7876	1	1
1520	PHAM QUOC VIET	2192	1	2
1521	PHAN THI KIM CHI	7154	1	3
1522	NGUYEN THE MONG	4256	2	4
1523	HONG VIET DUNG	0565	1	3
1524	LE HONG PHUC	4821	1	1
1525	VO THANH SON	9292	1	2
1526	NGUYEN THI NUONG	7361	2	6
1527	NGUYEN HAI LONG	6949	1	1
1528	BUI QUANG CUONG	1808	1	2
1529	HOANG QUOC ANH	1558	1	1
1530	TRAN ANH	6713	1	1
1531	LE THI THUY	5236	2	6
1532	HOANG THINH	2647	1	3
1533	NGUYEN CHI TRUNG	3467	1	3
1534	DANG THI BICH HANH	2179	1	3
1535	PHAM THI THU THAO	9115	1	1

1536	LUC THI BICH TUYEN	0074	1	3
1537	NGUYEN THI HONG HANH	9619	1	3
1538	BUI TRUNG DUNG	6200	1	3
1539	LE TRUNG THAO	6398	1	3
1540	DO THI HUYEN	8589	1	3
1541	HA THI BICH NGAN	7186	2	2
1542	LY VAN SANH	4356	1	1
1543	LE MINH DUNG	9707	2	6
1544	DAO THI HUYEN	5672	1	1
1545	PHAM THI LAN	8263	1	3
1546	NGUYEN PHAM DANG	4817	1	2
1547	LE THI KIM NHUNG	1289	2	2
1548	LE QUANG CHINH	8993	1	3
1549	NGUYEN LAC THU	3820	1	1
1550	NGUYEN VAN KHIEM	9207	3	5
1551	NGUYEN THI TUYET NGAN	5337	1	3
1552	PHAM THI MAI	0414	1	2
1553	PHAM VAN CHUNG	3693	1	4
1554	NGUYEN THI VAN CHI	0905	2	2
1555	PHAM NGOC PHUONG TRINH	1478	1	4
1556	HA VAN BA	6504	1	1
1557	NGUYEN THANH HUNG	8806	1	1
1558	VU NGOC HIEU	3898	1	2
1559	KIM THANH HUNG	7926	1	3
1560	BUI THI PHUONG MAI	2789	1	1
1561	NGUYEN HA TRUC VY	0107	1	2
1562	PHAN MINH LUAN	8215	1	5
1563	NGUYEN TRUONG GIANG	3199	1	3
1564	NGUYEN TRUNG CANH	3771	1	3
1565	TRINH MINH CHI	5744	1	3
1566	LE PHUONG THANH	8828	1	1
1567	CHU VAN AN	1208	2	2
1568	NGUYEN THI HUONG	4920	2	6
1569	PHAM THI KIM DUNG	8695	1	3
1570	DAM DUC TRUNG	4912	3	8
1571	NGUYEN QUOC HUY	8375	1	3
1572	HOANG TUNG	2077	1	1
1573	NGUYEN QUANG HIEU	8864	1	3
1574	TRAN THI KIEU ANH	8209	1	1
1575	VU QUANG MINH	5973	3	9
1576	NGUYEN THI KIM ANH	4836	2	4
1577	PHAN THI NGA	9356	1	2
1578	LUU THANH HOAI	8904	1	4
1579	NGUYEN THANH THOI	1146	1	4
1580	TRAN THI HONG THUY	6444	1	3
1581	NGUYEN THI BICH THUAN	1017	2	5
1582	LE THANH DIEU AI	0010	1	1
1583	LE TRAN KHANH LINH	2147	1	3
1584	NGUYEN THI TRUONG AN	0620	1	1
1585	TRAN KHANH LINH	7460	1	1

1586	PHAM THI AI TIEN	5903	1	1
1587	NGO HOANG PHU CUONG	5291	1	3
1588	TRUONG THANG MAN	9186	2	6
1589	VUONG QUANG HUY	0761	2	6
1590	NGUYEN THI HIEN	7132	1	2
1591	DAO THANH NHUNG	7948	2	6
1592	PHAN MINH THY	3606	1	2
1593	VU HUYEN TRANG	6859	1	2
1594	NGUYEN VAN HA	8408	1	1
1595	BUI QUOC DAT	6491	1	1
1596	NGUYEN TRUNG THUY	6389	1	3
1597	NGUYEN THI THU NGUYET	2968	1	2
1598	HA THI THUY	7538	1	3
1599	LE THI HONG HANH	6371	1	3
1600	PHAN THI THUY	0685	3	9
1601	THAI BICH NGOC	1241	1	6
1602	HOANG THI TUYET	6147	1	3
1603	TRAN TUYET MINH	7300	1	1
1604	TRUONG HUE	7083	1	1
1605	NGO HONG PHUONG	3305	1	1
1606	VO HOAI PHUONG	2698	1	2
1607	PHAM QUOC ANH	8407	1	2
1608	NGUYEN KIM CHI	1726	1	1
1609	TRUONG MINH PHU	3709	1	3
1610	TCHEN VINH THONG	1610	1	3
1611	LUU VIET ANH	3203	2	4
1612	TRAN THI HIEN	0801	2	5
1613	TRAN THI PHUONG LINH	5976	1	3
1614	HO NHAT PHI	1996	1	2
1615	PHAN CONG DUC	2760	1	2
1616	NGUYEN NGOC HUAN	6507	1	3
1617	HOANG THI NGOC LAN	6953	1	3
1618	LE ANH DUC	6901	1	3
1619	NGUYEN THI NGOC HUONG	6985	1	4
1620	NGUYEN THI THUY	6562	2	4
1621	NGUYEN HOA BINH	1262	2	6
1622	DANG NGOC THANH	9568	3	3
1623	NGUYEN VAN LAP	2570	1	3
1624	PHAM THANH TUNG	7192	1	3
1625	NGUYEN THI HIEU	7621	1	4
1626	NGUYEN PHUONG DONG TAM	6600	1	4
1627	NGUYEN TUAN KHANG	5046	2	6
1628	NGO QUOC TAM	8357	1	2
1629	THOI THANH PHONG	4296	1	4
1630	PHAM THI NHU TRUC	0784	1	3
1631	HOANG THI LIEM	4975	1	3
1632	NGUYEN HOANG ANH TRI	8134	1	2
1633	LE THI LICH	7439	2	4
1634	MAI DUC TUAN	8768	1	3
1635	NGUYEN VAN	2680	1	1

1636	LUU LONG BIEN	0535	1	2
1637	HUYNH THI DIEM NHU	5653	1	3
1638	NGUYEN DUC CUONG	1918	1	3
1639	DO THI LINH	0866	1	3
1640	NGUYEN THI TRAN MINH	3140	1	1
1641	TRAN THUY TRINH	5240	1	1
1642	DO MINH DUC	0276	1	3
1643	NGUYEN VAN GIANG	9387	1	3
1644	NGUYEN THI DOANH	9217	1	4
1645	VU NGOC MINH	5754	1	3
1646	DINH THI THU HUONG	1106	1	3
1647	NGUYEN HONG SON	8128	2	2
1648	NGUYEN HUU TOAN	1330	1	2
1649	TRAN NGOC THUONG	8119	1	1
1650	VU THI MO	1801	1	2
1651	NGUYEN THI THU THUONG	8126	1	2
1652	TRAN TRUONG GIANG	1003	2	2
1653	HOANG THI SUONG	1634	1	3
1654	NGUYEN THI TRANG	5315	1	1
1655	NGUYEN ANH TU	2607	2	3
1656	PHAM HANG TRUC NGAN	5208	2	5
1657	NGUYEN THI THANH VAN	0852	1	3
1658	NGUYEN THI HANG	4714	2	4
1659	DO DINH CHAT	0227	2	6
1660	NGUYEN DINH MINH PHU	0707	2	2
1661	TONG DUC TAM	8013	1	1
1662	TRUONG DUC HOA	6932	1	3
1663	LUU THI TUYET	3684	2	6
1664	LAM HONG ANH	9674	1	1
1665	TRUONG NHAT BINH	5484	1	3
1666	TRAN THANH TUYEN	4070	2	5
1667	BUI THANH LONG	0551	1	3
1668	NGO NGOC ANH	3656	3	7
1669	VO QUOC VIET	2214	1	3
1670	LE MAI VU	7913	1	3
1671	LE MINH QUAN	0908	1	3
1672	VO VAN KHUE	3493	2	5
1673	DAO THI DUYEN	8463	1	3
1674	NGUYEN THI HONG THOM	4410	2	6
1675	NGO THI HONG THUY	4945	1	2
1676	NGUYEN TON KHANH	7992	2	5
1677	NGUYEN HOANG NGHI	1917	1	1
1678	NGUYEN TRUNG HIEU	9417	2	6
1679	NGUYEN PHAN XUAN HUY	1797	1	1
1680	HO DAI DONG	9689	2	6
1681	PHAM XUAN DUC	6903	1	3
1682	TRAN VAN YEN	1509	1	1
1683	HOANG PHUONG THUY	3020	2	4
1684	NGUYEN DANG GIA KY	7535	1	3
1685	NGUYEN TRAN MINH KHA	7252	1	4

1686	NGUYEN VAN KHIEM	9658	1	3
1687	LE THI THU CUC	9686	2	4
1688	NGUYEN DINH HOA	7267	3	6
1689	NGUYEN THI THU TRANG	3235	1	3
1690	NGUYEN THAO NHI	1083	2	6
1691	LE TUAN HUONG	2449	1	3
1692	LE THI LOAN	9427	1	3
1693	NGUYEN QUOC ANH	0729	1	3
1694	VU XUAN DUC	3615	2	6
1695	TRAN THI BICH HANH	2323	1	2
1696	HOANG YEN NHI	4336	2	5
1697	VU THI NGOC	6997	2	6
1698	NGUYEN MY KHANH	3300	1	3
1699	NGUYEN THI PHE	6419	1	2
1700	PHAM THI LAN THAO	9641	1	3
1701	DANG QUANG HUNG	4206	2	3
1702	NGO THI LAY	1008	1	1
1703	TRAN THANH THUY	2909	1	1
1704	TRAN THI THUY TRANG	2805	1	1
1705	DAO SON TUNG	6431	1	3
1706	DO THI TRANG	6435	1	1
1707	HO DAC TRUONG LAM	7661	1	1
1708	CAO CHAU DONG	2342	1	2
1709	LE MINH PHUONG	6176	1	3
1710	NGUYEN THI THUY	3108	1	3
1711	LE THI THANH THAO	7885	1	3
1712	TRAN THU HANG	0445	1	1
1713	TRAN THI LE THU	2635	1	2
1714	NGUYEN QUANG HUY	1677	1	3
1715	TAO THI HAO	1014	1	3
1716	NGUYEN THI BICH HANH	1418	1	1
1717	PHAM GIA LONG	1296	1	3
1718	MAI TRONG THIEN	3856	1	3
1719	NGUYEN TIEN DAT	2261	1	2
1720	LE THI TUONG VI	6423	1	1
1721	TRAN LE THI	0666	1	3
1722	BUI CONG HOANG	6497	1	2
1723	PHAM DAO DIEU LINH	1878	1	1
1724	PHAM NGOC HUNG	4005	1	2
1725	TRAN PHU HAI	2441	1	2
1726	TRUONG THI NGOC DIEP	9260	1	3
1727	NGUYEN THI THANH TAM	2394	1	3
1728	NGUYEN THI LE	3369	1	3
1729	LONG KHANH LE	2961	1	2
1730	VU THI PHUONG	5219	1	3
1731	DINH THUY LINH	0750	1	2
1732	NGUYEN THI NHUNG	9437	1	3
1733	NGUYEN KHAC HUY	8004	1	2
1734	DINH HOAI THU	2743	1	1
1735	LE THANH TU	7389	1	2

1736	TRAN THI HUONG	0442	1	3
1737	NGUYEN VAN LINH	3978	1	3
1738	VU THU THUY	3945	1	1
1739	DINH VAN THI	0502	2	3
1740	NGUYEN DINH HUNG	4052	1	3
1741	VO THI THANH NGA	6168	1	3
1742	NGUYEN VAN TUAN	7211	3	5
1743	LE THI BE	5003	2	3
1744	NGUYEN HUNG	3338	1	1
1745	NGUYEN THI HUONG	0072	1	2
1746	NGUYEN THI MONG DUNG	5486	1	3
1747	TANG THI MINH HUONG	7484	1	3
1748	TRINH THI THANH TUYEN	4302	1	2
1749	PHAM THI BONG	3737	1	3
1750	DOAN THI DOI	2141	2	4
1751	HUYNH TUAN NHAN	6672	1	3
1752	HA THI MUOT	9375	2	6
1753	NGUYEN THI LE	9445	1	3
1754	VAN THI CAM NHUNG	5402	1	1
1755	DANG BAO NGAN	1276	1	3
1756	NGUYEN THI HUONG GIANG	9333	2	5
1757	TRAN THI MY HOA	1197	1	2
1758	NGUYEN THI THAO	9145	1	2
1759	LE THI THANH THUY	3445	1	3
1760	PHAN VU PHUONG	1400	1	3
1761	CHU DUC TAI	3574	2	3
1762	HUYNH THI HUYNH NHU	6528	1	3
1763	BUI VIET PHUONG	1430	1	2
1764	NGUYEN THUY MONG QUYEN	1045	1	3
1765	LE DUC CONG	5809	1	4
1766	LUU THI TRANG	9480	1	2
1767	NGUYEN THUY DUONG	2911	1	1
1768	TRAN QUANG CHUONG	9067	1	3
1769	TRAN THI THU TRANG	9191	1	4
1770	DANG VAN KHAI	0721	2	4
1771	HUYNH VAN NHANG	4813	1	1
1772	NGUYEN VU KIM CHI	4265	1	2
1773	VU NGOC DUONG	8327	1	3
1774	NGUYEN THI HONG VIEN	6478	1	2
1775	DAO QUOC HUY	4155	2	6
1776	PHAN DIEU LOAN	3545	3	9
1777	TONG THI DUNG	4600	1	1
1778	LE VAN TU PHUONG	6101	1	2
1779	TRUONG TAN DAT	4214	2	4
1780	PHAN THI KIM NGAN	8895	1	3
1781	BUI NGOC VY	4776	1	1
1782	HOANG MAI LOAN	8946	2	6
1783	PHUNG DUC KHANH	1865	1	3
1784	HA THI TUYET NHUNG	2230	1	2
1785	NGUYEN XUAN HUY	0416	1	3

1786	TRAN KHANH HIEP	3396	1	3
1787	NGUYEN NU MINH NGOC	9615	1	3
1788	NGUYEN DANG PHUONG TRANG	4739	1	3
1789	TRAN VAN NHAT	9541	1	1
1790	VO THI BANG SUONG	0606	1	4
1791	NGUYEN VAN NAM	3190	2	4
1792	NGUYEN THI DIEU THI	2940	2	6
1793	NGUYEN THI TUYET HANH	0253	1	3
1794	DOAN THANH TRUNG	3211	1	3
1795	NGUYEN CAO THANG	2755	2	2
1796	LE CONG TUAN	3290	2	4
1797	NGUYEN THANH CHUNG	0420	1	1
1798	NGUYEN MINH TRI	8471	2	3
1799	NGUYEN THI LAN	1391	1	1
1800	TRAN THI NINH	9517	1	1
1801	NGUYEN THI LIEN	7045	1	3
1802	PHAM THI KIM OANH	1111	1	2
1803	TRAN THU HA	0062	2	5
1804	NGUYEN THI SAO MAI	4341	1	1
1805	LUU HONG TRAM	9903	1	4
1806	TRAN DANG HIEU	7508	2	3
1807	NGUYEN VAN BAO	0945	1	4
1808	LE QUOC HUNG	6750	1	3
1809	NGUYEN VAN LONG	5977	1	1
1810	LE VAN THIN	3018	1	3
1811	TRAN ANH THU	0258	1	3
1812	VO THANH HUNG	3458	1	3
1813	NGUYEN QUANG CANH	2278	2	6
1814	HUYNH HUU HOAN	3608	1	2
1815	VU XUAN TRANG	4258	1	3
1816	NGUYEN DUONG HONG MINH	0129	1	3
1817	LE KHANH HOA	9109	2	6
1818	NGUYEN THI THUY NGA	8669	1	2
1819	NGUYEN THANH SON	6684	1	3
1820	BUI ANH DUC	3113	3	8
1821	NGUYEN HUU PHU	4212	1	3
1822	DO DINH QUOC	1806	2	5
1823	LY TU MAI	8062	2	3
1824	NGUYEN NGOC TUYET	9527	1	3
1825	HUYNH HUU TAI	4343	2	3
1826	NGUYEN HOANG Y	9661	1	2
1827	VUONG THI NGOI	8194	1	3
1828	NGUYEN THI TO QUYEN	9853	1	1
1829	DANG THI QUI NGAN	0425	1	2
1830	NGUYEN DANG TRUONG	7933	1	1
1831	TRAN VAN NGUYEN	2168	1	4
1832	NGUYEN THI LE HANH	1845	2	6
1833	NGUYEN THANH DAT	3920	1	2
1834	PHAM VAN DUONG	1249	1	3

1835	MAI THI LIEN	1322	1	4
1836	TRAN THI THUY GIANG	7408	1	3
1837	TRAN THI THAO	6126	1	2
1838	PHAM THI NAM	4887	1	3
1839	LE THI TINH	7333	1	3
1840	NGUYEN TIEN DUNG	9224	1	2
1841	DO THANH HOAI	0038	1	3
1842	TRAN PHUONG THAO	3476	1	1
1843	NGUYEN VAN DUONG	1714	1	5
1844	HUYNH THANH DANH	2703	1	2
1845	PHAN THI KIM ANH	0479	2	5
1846	DANG THI THANH NHAN	9781	1	2
1847	DAM THI LUC	9535	1	1
1848	LE DOAN DIEU DOAN	7049	1	3
1849	DOAN TRAN THINH	7391	1	3
1850	NGUYEN MANH HAI	3745	1	3
1851	LE THI HUYEN	1678	1	4
1852	TRAN THI MY THUONG	1149	1	1
1853	NGUYEN THI THUY LIEN	8855	2	5
1854	DANG MINH NGOC	8506	1	3
1855	NGUYEN THI HUONG	5407	1	3
1856	NGUYEN DUY LONG	4648	1	1
1857	NGUYEN THANH HIEU	8989	1	4
1858	TRAN TRUNG HIEU	5020	1	2
1859	PHAN TAN HUY	7847	1	3
1860	LE MINH HOANG	7287	1	2
1861	TRAN NAM TRUNG	4358	3	9
1862	PHAM THI TUYET HUONG	3025	1	1
1863	TA QUOC PHONG	2946	1	3
1864	VO HOANG VU	9140	1	3
1865	VU TRAN TRONG TU	2397	1	2
1866	HO THI THU HUONG	1923	1	3
1867	NGUYEN LAM THANH	7729	1	1
1868	TRUONG PHUOC THANH	1132	1	3
1869	HOANG THI NGAT	5804	1	1
1870	PHAM TIEU PHUONG	7297	1	3
1871	TRAN QUANG DUONG	9318	1	4
1872	NGUYEN HA KIM NGAN	6783	1	3
1873	VU NGOC HAI	7019	2	5
1874	BUI XUAN KIEN	2196	1	1
1875	NGUYEN THI KIEU	6312	1	2
1876	DO THI HUONG	3052	1	3
1877	DAO THI MY CHI	2423	1	3
1878	NGUYEN QUOC ANH	5361	1	3
1879	TRINH THI VAN	7204	1	3
1880	DINH XUAN QUANG	9450	1	2
1881	DUONG KHANH TUYEN	2618	2	4
1882	NGUYEN DANG LAM	1691	1	2
1883	TRAN NGOC TUNG	7025	1	3
1884	TO NGOC THIEN	0129	1	3

1885	PHAM VAN LAI	0892	1	1
1886	TRAN NGUYEN DAN QUYNH	6498	1	3
1887	NGUYEN ANH DUC	9936	1	3
1888	HUYNH THANH VINH	4532	1	3
1889	TRINH NGUYET HANG	7562	1	3
1890	NGUYEN THI DUC HUE	3678	2	6
1891	NGUYEN TRUONG GIANG	1289	1	3
1892	NGUYEN THU HUONG	2018	1	1
1893	TA KIM LOAN	0911	1	1
1894	HO VIET THANH	2215	1	3
1895	NGUYEN LE TRUC HA	1405	1	1
1896	HUYNH QUOC THANG	2016	1	2
1897	NGUYEN LE CHI	6822	1	3
1898	TRAN QUANG LUC	9608	2	5
1899	PHAM THI HUE	8145	1	2
1900	NGUYEN THI KHANH LINH	3634	1	4
1901	NGUYEN THI DIEM THUY	7644	1	3
1902	TRUONG THANH PHUC	9350	1	3
1903	NGUYEN MANH HUY HOANG	2188	1	1
1904	NGUYEN BA HUNG	9471	1	1
1905	TRAN THUY LINH	5504	2	6
1906	NGUYEN VIET HOANG	5907	2	5
1907	PHAM NGOC DUY	0870	2	6
1908	NGUYEN DUY LAM	9271	2	4
1909	LE THI HUONG	7813	1	3
1910	HO VAN DUNG	5646	1	1
1911	LUONG VAN HUNG	4726	1	3
1912	NGUYEN THI MY THE	1008	2	6
1913	LE BAO NGOC	6282	1	1
1914	BUI HUYEN TRANG	5592	2	6
1915	PHUNG THI KIM PHUONG	6498	2	5
1916	LY DUY TRUONG	1609	1	3
1917	TU MINH TUNG	9156	1	3
1918	VU THI HANG	7001	1	3
1919	PHAM THI LIEU	4595	1	2
1920	TRINH THI THU HA	2107	1	4
1921	NGUYEN DANG DUY KHANH	2196	1	3
1922	LY THU THAO	8406	1	3
1923	PHAM THI MINH THU	1518	1	1
1924	NGUYEN QUANG DUY	9441	2	5
1925	NGUYEN HANH LINH	0806	1	3
1926	QUACH THI TUYET HONG	2018	1	2
1927	NGUYEN THI PHUONG	2102	2	4
1928	HO THI DOC LAP	0960	1	3
1929	DUONG THI HOA	0726	2	6
1930	BUI THI MINH TUYET	3630	1	3
1931	PHAN THI HOAI	8813	1	2
1932	TRINH THI NHAM	6828	1	5
1933	VU HONG THAI	2757	1	2
1934	NGUYEN THI LE DIEM	3290	1	4

1935	TRINH THANH BINH	2032	1	2
1936	BUI VIET ANH	2346	1	3
1937	DINH TUAN ANH	1165	1	3
1938	LUONG THANH THAO	8818	1	3
1939	NGUYEN NINH CHI	5864	1	3
1940	NGUYEN THI CAM TU	1140	2	4
1941	PHAN THI BICH HUONG	2821	1	2
1942	NGUYEN CAO TRI	1619	2	4
1943	TRUONG TIEN DAT	8043	1	3
1944	PHAN THI DIEM TRINH	6118	1	3
1945	DO THI HOAI THANH	9228	1	3
1946	TRUONG THI NHU LOAN	6803	1	2
1947	DINH VIET HUNG	0842	1	3
1948	KHUAT THI THU THAO	0923	1	3
1949	TAO QUANG MINH	1496	1	1
1950	NGUYEN THI THUONG	0189	1	1
1951	DOAN VAN HUNG	8628	1	1
1952	LE MINH HO	9380	1	3
1953	NGUYEN THI HANG	7805	1	2
1954	VO HUNG MINH	3247	1	2
1955	NGUYEN TAN MA	5675	1	2
1956	NGUYEN HUU VAN	1302	1	1
1957	NGUYEN HAI NAM	6913	1	3
1958	NGHIEM VAN HAI	5303	1	2
1959	DUONG VAN MOC	6859	1	2
1960	HA VAN DUNG	5478	1	5
1961	HUYNH ANH TUAN	3255	2	4
1962	DO MINH QUANG	5502	1	3
1963	TRAN THI MONG NHU	3525	1	3
1964	NGUYEN QUY LONG	5825	3	6
1965	LUAN THANH PHUONG	9826	1	2
1966	NGUYEN HONG QUAN	8433	2	4
1967	DO THI LAN ANH	1894	2	4
1968	HUYNH QUANG TU	4192	2	2
1969	LUU QUANG THANH	3257	1	3
1970	PHAN ANH TUAN	7167	1	1
1971	PHUNG LE DUY AN	4244	1	4
1972	LE HUNG QUOC KHANH	7851	1	1
1973	TRAN THI KIEU MAI	3630	1	1
1974	PHAM THANH THUONG	1002	1	3
1975	NGUYEN HOANG THINH	5090	1	2
1976	LE THI TU TAM	0280	1	2
1977	PHAN THI QUYNH THI	2577	1	2
1978	LE THI THU HUONG	3394	1	5
1979	DO QUANG PHU	5224	1	2
1980	NGUYEN VAN TUNG	9042	3	5
1981	HOANG VAN LUONG	7964	1	2
1982	TRAN QUOC THACH	9817	1	3
1983	NGUYEN THI LAN HUONG	7422	1	4
1984	HA LINH CHI	6334	1	1

1985	NGUYEN THI LUYEN	4597	1	1
1986	DO XUAN TRUONG	3338	1	3
1987	HA TUAN ANH	8080	2	5
1988	DUONG THANH BINH	2837	1	3
1989	NGUYEN VAN THANH	1493	1	2
1990	NGUYEN THI QUYNH MY	7676	1	3
1991	TRAN KHANH VAN	8142	1	2
1992	LUU THI THU TRANG	7091	1	2
1993	TRUONG TUNG NGHIA	4109	1	3
1994	NGUYEN THI VAN ANH	4950	1	2
1995	TRAN TAM	5472	1	1
1996	LE UYEN DIEM	0288	1	2
1997	HO DANG KHANG	5434	1	2
1998	NGUYEN THI HAO	1150	3	5
1999	VO THI KIM PHUONG	5840	1	1
2000	TRAN THI THANH HUONG	7981	1	1
2001	NGUYEN THI THUONG	8179	1	2
2002	VU MINH HOA	8615	3	6
2003	NGUYEN DIEU LINH	0561	1	1
2004	NGUYEN HUY HOANG	2301	1	2
2005	PHAM THI HONG LAM	3878	1	4
2006	DAO QUOC KHANH	9924	2	3
2007	HOANG THI HUYEN TRANG	8742	1	1
2008	PHAM DUC DUONG	5074	3	6
2009	PHAN DUC ANH	0470	1	1
2010	NGUYEN NGOC DONG	8120	2	4
2011	PHAM NGOC THI	2471	1	1
2012	HOANG MINH HA	8514	1	2
2013	VUONG QUOC HUONG	4056	1	1
2014	TRAN KIM HOANG	3909	1	2
2015	PHAN THI LY	0842	1	2
2016	TRAN TUAN ANH	6618	1	3
2017	NGUYEN HOANG THIEN BAO	2615	1	1
2018	NGUYEN VAN NAM	7349	1	1
2019	HUYNH MINH TUAN	4313	1	1
2020	TRAN TRA MY	6725	1	1
2021	NGUYEN THI LE	6814	1	1
2022	LE THU THAO	7709	1	2
2023	VU THI THUY QUYNH	2884	1	2
2024	LE UYEN PHUONG	0060	1	1
2025	TRAN THI HUONG	6553	1	1
2026	VO THI ANH HANG	1639	1	2
2027	LUC PHUONG ANH	9222	1	2
2028	PHAM KIEU OANH	7269	1	2
2029	VU THANH TUNG	3868	1	2
2030	NGUYEN PHUONG HIEN	2528	1	1
2031	HOANG THUY TRANG	4898	1	2
2032	HOANG THUY KHANH	2564	1	1
2033	NGHIEM XUAN HIEU	0737	1	1
2034	NGUYEN THANH DUY	3031	1	1

2035	TRAN QUANG HIEP	1421	1	1
2036	PHAM TIEN DUNG	1361	1	1
2037	NGUYEN THI LY	9856	1	1
2038	TRAN BINH TRONG	2670	1	1
2039	PHAN THI TU UYEN	0411	1	1
2040	NGUYEN VAN NGHIA	7006	1	1